



NHỮNG NGƯỜI KHAI SÁNG

Dawn Breakers for Children



MỤC LỤC

1. ĐIỀU HUYỀN BÍ CỦA SHAYKH AHMAD.....	2
2. NGƯỜI THANH NIÊN ĐỘI KHĂN XANH	4
3. GIÁC MƠ CỦA NGƯỜI CHẶN CÙU	6
4. MULLA HUSAYN VÀ ĐỨC BAB	7
5. NHỮNG MẪU TỰ CỦA NGƯỜI SỐNG	9
6. CÂU CHUYỆN VỀ ĐỨC BAB	11
7. CÁC SỨ GIẢ CỦA ĐỨC BAB.....	13
8. BỨC THƯ GỬI ĐẾN ĐỨC BAHĀ'U'LLĀH.....	15
9. GIÁC MƠ CỦA PHỤ THÂN ĐỨC BAHĀ'U'LLĀH.....	17
10. CON BẢO	19
11. SỰ HIỂM NGUY TRONG SA MẠC.....	20
12. CÂU CHUYỆN VỀ SADIQ.....	21
13. ĐỨC BAB BỊ ĐƯA VÀO TÙ.....	22
14. CON CHIM TRẮNG	24
15. NẠN DỊCH.....	25
16. ĐƯỜNG ĐẾN TIHRAN	26
17. THÀNH MAH-KU	28
18. GIÁC MƠ CỦA ALI KHAN.....	30
19. BàTAHIRIH.....	32
20. NỀN TRẬT TỰ MỚI.....	34
21. KHẢI TƯỢNG CỦA MUHAMMAD ALI.....	37
22. VỤ XỬ ĐỨC BAB	38
23. THÀNH TABARSI.....	40
24. CUỘC BAO VÂY.....	42
25. SỰ TỬ ĐẠO CỦA QUDDUS	44
26. CHUYỆN VỀ VAHID	46
27. SỰ TỬ ĐẠO CỦA ĐỨC BAB.....	49
28. HUJJAT	52
29. ĐỨC BAHĀ'U'LLĀH.....	54
30. CHÁNH ĐẠO CỦA THƯỢNG ĐẾ TRONG THỜI ĐẠI NÀY.....	56

1. ĐIỀU HUYỀN BÍ CỦA SHAYKH AHMAD

Nhiều năm trước, ở Ba Tư (nay là Iran), có một người nắm giữ một điều huyền bí tuyệt vời. Có lẽ bạn không cho đó là điều huyền bí vì đã được viết trong một quyển Kinh mà mọi người đều có thể đọc. Nhưng những người đã đọc đều không hiểu được điều đó có ý nghĩa gì. Shaykh Ahmad hiểu là vì ông đọc Thánh kinh rất kỹ và còn cầu nguyện để xin được hiểu. Điều huyền bí vừa phát hiện được làm cho ông rất sung sướng khiến ông muốn kể lại với mọi người.

Bạn có muốn biết điều huyền bí ấy không? Trong cuốn Kinh, được gọi là Kinh Quran, có kể rằng Thượng Đế muốn cử xuống cho loài người một Đấng Giáo dục mới, một Đấng Giáo dục vĩ đại giống như Đức Chúa và Đức Muhammad.

Chúng ta biết rất ít về Thượng Đế, bởi vì Ngài cực kỳ lớn lao, cực kỳ tuyệt vời hơn chúng ta. Thường khi quá bận rộn với cuộc sống hằng ngày, và với bao nhiêu điều vui thú lẫn lo toan, chúng ta không nghĩ đến Thượng Đế. Chúng ta quên rằng mình không thể có mặt trên đời, nếu không được Thượng Đế ban cho sự sống. Cho nên, lâu lâu, Ngài lại cử tới trần gian một Đấng Giáo dục thiên thượng để nhắc chúng ta nhớ đến Ngài. Những Đấng Giáo dục này giống như Ngài, và dạy cho biết Thượng Đế muốn chúng ta phải sống như thế nào.

Đức Chúa là một trong những Đấng Giáo dục ấy. Một số người trong chúng ta biết về Ngài và đọc về Ngài trong Kinh Thánh. Một số người khác biết về Đức Muhammad và đọc về Ngài trong Kinh Quran. Chính trong Kinh Quran, do Đức Muhammad viết ra, Shaykh Ahmad đã đọc được lời dạy về sự xuất hiện của Đấng Giáo dục mới. Đấng ấy được gọi là Đấng Hứa hẹn, vì Thượng Đế hứa sẽ cử Đấng ấy đến.

Nhiều người khác đọc về Đấng Hứa hẹn trong Kinh Quran và biết rằng Đấng ấy phải đến. Nhưng đây là chỗ khác nhau giữa những người này và Shaykh Ahmad. Khi Shaykh Ahmad đọc những lời này, ông tin chắc rằng Đấng Hứa hẹn sẽ đến ngay. Những người khác thì cho rằng còn lâu thật lâu Đấng Hứa hẹn mới đến.

Khi đọc những lời tiên tri, Shaykh Ahmad nghĩ rằng Đấng Hứa hẹn đang sống ngay trên trái đất. Ông thấy rằng ông phải lên đường đi tìm Ngài và nói cho người khác biết về Ngài. Và sự thật thì ai cũng cần biết.

Để làm điều này, ông phải rời bỏ gia đình và đi khắp nơi trong nước. Thời ấy chưa có đài truyền thanh, điện thoại hoặc báo chí. Cũng không có xe lửa chuyên thư từ. Tất nhiên cũng không có máy bay. Cho nên, ai có điều gì muốn truyền đạt cho người khác, thì phải đến với họ.

Hãy thử tưởng tượng chúng ta cùng đi theo Shaykh Ahmad trong cuộc hành trình này. Chúng ta đi bộ là chính, thỉnh thoảng mới cưỡi ngựa hoặc lừa. Và ban đêm, chúng ta không thể vào khách sạn tiện nghi để ăn uống, nghỉ ngơi, vì thời ấy cũng không có khách sạn như bây giờ. Bây giờ cũng có quán trọ, nhưng hẳn là không có tiện nghi.

Nhưng Shaykh Ahmad không quan tâm về chuyện thiếu tiện nghi, vì ông biết công việc mà Thượng Đế muốn ông phải làm. Ông rất sung sướng là dân chúng muốn biết điều ông đã biết. Bất cứ nơi nào ông đi qua, người ta đều đến thật đông để nghe nói về việc Đấng Hứa hẹn đã xuất hiện. Shaykh Ahmad đọc Kinh Quran cho họ nghe, vì họ không biết đọc, dù rằng họ đã lớn tuổi. Hồi đó, người ta cũng không có trường học như chúng ta bây giờ. Sau khi ông đọc, ông nói thêm về Đấng Hứa hẹn và làm cách nào họ có thể nhận biết Đấng ấy khi Ngài xuất hiện.

Tin về cuộc hành trình của Shaykh Ahmad được truyền đi khắp nơi và đến cả Quốc vương, vị này cho triệu ông đến viếng. Điều này khiến nhiều người ghen tị, họ bảo bạn bè,

thân thuộc, đừng có nghe theo Shaykh Ahmad. Có khi họ tranh cãi cả với ông, và đuổi ông ra khỏi thành phố của họ.

Bạn nghĩ Shaykh Ahmad ngưng loan báo tin trọng đại này chẳng? Chẳng giây phút nào! Nhiều người tin ông, và theo ông đến bất cứ nơi đâu, với hy vọng được nghe thêm về Đấng Hứa hẹn. Họ biết rằng Đấng ấy phải là một Đấng siêu phàm. Họ biết Đấng ấy hẳn yêu thương mọi người. Đấng ấy rất tốt, Ngài sẽ giúp bất cứ ai cần giúp. Họ náo nức mong tìm gặp Ngài.

Sau nhiều năm du hành như thế, Shaykh Ahmad biết rằng mình đã hoàn thành điều mà Thượng Đế muốn mình làm. Người khác phải tiếp tục công việc mà ông đã khởi sự. Ông cho mời Siyyid Kazim, một người bạn thân thiết của ông. Ông yêu cầu Siyyid Kazim tiếp tục cuộc hành trình và nói cho mọi người biết về Đấng Hứa hẹn.

Siyyid Kazim hứa sẽ làm giống như Shaykh Ahmad, vì ông cũng muốn mọi người biết tin trọng đại này. Và biết đâu có lúc chính ông sẽ được gặp Đấng Hứa hẹn cũng nên.

2. NGƯỜI THANH NIÊN ĐỘI KHĂN XANH

Bạn có còn nhớ chuyện về Shaykh Ahmad, người đã đi khắp nơi để nói cho dân chúng nghe rằng Thượng Đế đã cử xuống cho họ một Đấng Giáo dục mới không? Khi Shaykh Ahmad qua đời, ông giao cho Siyyid Kazim tiếp tục công việc của ông là loan tin về Đấng Hứa hẹn.

Từ ‘Siyyid’ này có vẻ còn lạ đối với bạn... Siyyid có nghĩa là người trong gia đình của Đức Muhammad, một Đấng Giáo dục khác, đã viết Kinh Quran. Dĩ nhiên, Đức Muhammad sống cách nay đã lâu, nhưng mọi người sinh ra trong gia đình Ngài đều được gọi là Siyyid. Điều đó cho thấy, có họ hàng với Đức Muhammad là một vinh dự lớn, dù là rất nhiều năm đã trôi qua.

Đây là một điều khác mà Siyyid Kazim đã nói với họ: Đấng Giáo dục Thiêng liêng, mà Thượng Đế đã hứa, hiện đang sống trên đời. Có lẽ Ngài đang ở rất gần họ, nhưng họ không biết. Bạn thử tưởng tượng họ ngạc nhiên biết bao khi nghe nói về điều này, hẳn họ phải bàn tán nhiều về điều đó, và băn khoăn không biết Ngài là ai, đang sống ở đâu: Nếu bạn và tôi sống ở đó lúc ấy, chắc chúng ta cũng băn khoăn như thế, có phải không?

Thật là lạ, vì khi Thượng Đế cử một Đấng Giáo dục Thiêng liêng đến thế gian để nhắc họ nhớ về Ngài, thì lúc đầu rất ít người biết Đấng ấy. Hãy nghĩ xem. Họ có thể gặp Ngài ngoài đường, hoặc trong thánh lãng nơi Ngài đến cầu nguyện, mà không biết, vì lòng họ thiếu tình yêu và hy vọng. Và có lẽ một số người khác không biết Ngài, vì họ quá bận nghĩ về chính họ.

Tuy nhiên, có một số người khác không giống những người kể trên. Lòng họ sẵn sàng, vì họ rất mong Ngài. Siyyid Kazim là một trong những người này. Ông dành cả đời mình chuẩn bị cho người khác biết Đấng ấy khi họ gặp Ngài. Chuyện này kể về một ngày rất hạnh phúc trong đời của Siyyid Kazim, ngày ông được gặp Đấng Hứa hẹn. Ông không chỉ gặp Ngài, mà còn nghe Ngài nói nữa.

Bây giờ tôi xin kể với bạn một điều mà có lẽ lúc ấy Siyyid Kazim cũng không biết. Thượng Đế không phải cử đến một Đấng Giáo dục Thiêng liêng, mà tới hai Đấng. Đấng mà Siyyid Kazim nói với họ là Đức Bab. Bab có nghĩa là Cái Cửa, ý là Đức Bab đến để mở cửa cho Đức Baha'u'llah, là Đấng Giáo dục Thiêng liêng sẽ đến sau. Dĩ nhiên là Đức Bab đến trước. Ngài là Đấng mà Shaykh Ahmad và Siyyid Kazim đều mong đợi, vì hai ông đã đọc lời tiên tri về Ngài trong Kinh Quran.

Một buổi sáng sớm, rất sớm, mới vừa rạng đông, Siyyid Kazim cử sứ giả báo tin cho một người bạn của ông là một vị Khách quan trọng đã đến Karbila, nơi quê hương hai người, nên họ phải đi gặp Ngài ngay. Khi người bạn đến nhà Siyyid Kazim, đã thấy ông ăn mặc chỉnh tề đợi mình ngay ngoài cửa. Cả hai người cùng lên đường.

Thành phố lúc bấy giờ thật yên tĩnh, vì mặt trời chưa mọc và chưa có mấy người hoạt động. Hai ông đến một ngôi nhà, có một Thanh niên đứng nơi cửa như chờ mình. Vị ấy đội khăn xanh, vẻ mặt rất thanh tú và phúc hậu, như khiến cho ai được gặp cũng đem lòng kính yêu. Bạn đã từng gặp những người mà bạn thấy yêu mến ngay lần tiếp xúc đầu tiên chưa?

Đến đón hai người, vị Thanh niên quàng tay qua người Siyyid Kazim và nói với ông những lời thân ái, trong khi ông chỉ đứng cúi đầu. Ông không thốt nên lời.

Vị Thanh niên đưa hai người vào nhà và lên phòng trên gác có trang trí hoa toả hương rất thơm. Người thỉnh hai ông ngồi, và mời hai ông dùng nước trong tách bạc đặt giữa phòng.

Bạn biết đó, khi bạn yêu một người nào nhiều, thật nhiều, bạn cảm thấy thật sung sướng và chỉ muốn ở gần người ấy. Bạn không cần phải nói gì. Đó là trạng thái hai người khách này

cảm nhận buổi sáng hôm ấy, khi hai ông ở gần Người Thanh niên. Lời nói ra như rất ít. Rồi Người đưa hai ông ra cửa và tiễn biệt hai ông bằng một nụ cười điệu kỳ.

Người cùng đi với Siyyid Kazim cứ nghĩ mãi về chuyến viếng thăm này. Rồi ba hôm sau, ông lại gặp Người Thanh niên. Lúc đó, khi Siyyid Kazim đang giảng cho công chúng về một số điều trong Kinh Quran, thì Người Thanh niên bước vào và ngồi giữa thính chúng. Tức khắc, Siyyid Kazim ngừng giảng. Khi người ta yêu cầu ông tiếp tục, ông lại lắc đầu. Ông chỉ vào tia sáng mặt trời xuyên qua cửa và đang rọi trên đầu Người Thanh niên.

Ông nói: “Sự thật về Người Thanh niên này còn hiển hiện hơn cả tia sáng.” Bạn thấy đó, Siyyid Kazim biết Người Thanh niên này là ai, và ông hiểu vì sao những người khác không biết Người.

Nhưng những người khác vẫn cứ không hiểu, kể cả người cùng đi với Siyyid Kazim sáng hôm ấy. Nhưng vị này đã có được một cảm giác lạ mỗi khi nghĩ đến Người Thanh niên. Nhiều lần ông muốn hỏi Siyyid Kazim về Danh của Người Thanh niên, nhưng luôn luôn như có điều gì đó ngăn ông lại.

Hẳn nhiên, bạn đã đoán được Người Thanh niên đó là ai, nhưng người bạn của Siyyid Kazim thì không biết, dù ông đã hết lòng yêu Người, và mỗi ngày ông nghĩ về Người rất nhiều lần. Một hôm ông nghe nói có một Thanh niên xưng mình là Bab, là Đấng Hứa hẹn. Bây giờ ông mới biết đó là Người mà ông đã gặp ở Karbila và rất kính yêu.

3. GIẤC MƠ CỦA NGƯỜI CHẶN CỪU

Siyyid Kazim rất sung sướng. Không những ông biết Đấng Hứa hẹn đã đến, mà ông còn đi thăm và đã gặp Ngài. Thật là một niềm vui to lớn khi được kể cho người khác nghe về Ngài, dù chưa được phép nhắc đến Danh Ngài.

Bạn có thể ngờ không? Ông đã gặp rất nhiều người không muốn nghe. Không những chỉ có thế, lắm khi họ còn đối xử rất tàn bạo với Siyyid Kazim và bạn bè của ông.

Siyyid Kazim và ít người bạn thân của ông cùng đi rao giảng về một điều, vì cũng có một số người thích nghe. Ông đọc những lời trong Kinh Quran nói về hai Đấng Giáo dục Vĩ đại sẽ xuất hiện. Đấng mà họ mong đợi sẽ đến trước, rồi một Đấng khác sẽ đến tiếp theo sau. Và Đấng đến sau sẽ đem ánh sáng đến cho toàn thế giới, chứ không phải cho riêng đất nước của Ngài.

Một hôm vào buổi trưa, khi Siyyid Kazim đang đứng dưới bóng cây cọ, chờ những người đi cầu nguyện ban trưa. Chợt có một người Ả rập chạy đến ôm chầm lấy ông. Bạn biết không, người Ả rập là người sống trong vùng sa mạc Ả rập rộng lớn, mà nhiều năm trước Đức Muhammad đã đem Kinh Quran đến cho họ.

Đây là câu chuyện kỳ lạ mà người Ả rập thuật lại cho Siyyid Kazim nghe.

Ba ngày trước đó anh đang chăn cừu ở một cánh đồng gần bên, bỗng anh buồn ngủ và nằm mơ. Trong mơ, anh thấy Đức Muhammad bảo anh phải nghe kỹ và nhớ kỹ những điều Ngài dạy, vì những điều này được Thượng Đế ban xuống. Ngài phán: “Nếu người tin những lời này, thì phần thưởng của người sẽ rất to lớn. Nếu người quên đi, thì hình phạt của người sẽ rất nặng.” Nghĩa là anh sẽ gặp rắc rối, nếu anh lãng quên thông điệp này. Rồi Ngài dạy người chăn cừu hãy quanh quẩn nơi cánh đồng kế bên. Trong ba ngày, Siyyid Kazim và các bạn ông sẽ đến cầu nguyện ban trưa tại đó. Người chăn cừu chào mừng Siyyid Kazim và nói rằng công việc của ông sắp hoàn thành; rằng ba ngày sau khi ông trở về Karbila, ông sẽ được phép đến gặp Đấng mà ông đang rao giảng về Ngài. Ngay sau đó Đấng Hứa hẹn sẽ tự công xưng trước mọi người.

Giấc mơ ấy có nghĩa là, ba ngày sau khi trở về quê ở Karbila, Siyyid Kazim sẽ chết, vì công việc của ông đã hoàn thành. Đúng thế, mỗi người chúng ta đều có một việc để làm. Nếu không vì công việc đó, chúng ta không có lý do để tồn tại trên thế gian này.

Lời của người chăn cừu làm cho Siyyid Kazim rất vui sướng, nhưng các bạn ông thì rất buồn. Thấy họ như thế, ông mới nói: “Các bạn đã yêu thương tôi chẳng phải vì Đấng Chân chính sao? Thế sao các bạn không muốn tôi chết đi để Đấng Hứa hẹn xuất hiện?”

Ông nói chuyện rất thân ái với họ, khiến họ trở nên vui vẻ với ý nghĩ rằng cuối cùng họ sắp được gặp Đấng Hứa hẹn, và họ không còn buồn nữa. Đó là chuyện thường xảy ra cho chúng ta. Chúng ta không bao giờ muốn mất bạn bè, nhưng khi điều đó xảy ra, Thượng Đế lại ban cho chúng ta người bạn khác.

Vậy là Siyyid Kazim hoàn thành công việc và trở về nhà ở Karbila. Đúng với giấc mơ của người chăn cừu, ba ngày sau ông qua đời, để các bạn ông tìm Đấng Hứa hẹn và kể lại cho dân chúng biết về Ngài.

Nhiều năm trước, ở Ba tư, có một người nắm giữ một điều huyền bí tuyệt vời.

4. MULLA HUSAYN VÀ ĐỨC BAB

Sau khi Siyyid Kazim qua đời, các bạn ông hầu như không biết làm gì nữa. Bây giờ có một thanh niên là Mulla Husayn trở về Karbila. Mulla Husayn là bạn của Siyyid Kazim, đã đi đến một thành phố khác để chuyển thông điệp của ông. Mulla Husayn liền tụ tập một số bạn hữu và yêu cầu họ cho biết trước khi qua đời Siyyid Kazim đã nói gì.

Một người thuật lại rằng ông dặn họ nên rời nhà cửa, đi khắp nơi để tìm Đấng Hứa hẹn. Người khác nói Đấng Hứa hẹn sẽ dẫn đường cho bất cứ ai quyết tìm Ngài.

Mulla Husayn xin họ đừng chần chừ nữa. Chàng hỏi họ: “Tại sao các vị cứ muốn ở lại Karbila. Nhiệm vụ đầu tiên của các vị, cũng như của tôi, là đứng lên và rao truyền thông điệp cuối cùng của người lãnh đạo kính yêu.”

Nhưng tất cả đều kiêu có thoái thác. Bạn hẳn biết tình trạng sẽ như thế nào khi chúng ta không muốn làm điều gì đó. Chúng ta luôn luôn kiêu có này có khác, nhưng lý do chính vẫn là vì chúng ta không muốn làm. Cuối cùng, Mulla Husayn thấy rõ không ai muốn ra đi. Cảm thấy rất buồn, ông từ bỏ họ để lên đường, chỉ có người anh và người cháu làm bầu bạn.

Trước hết ông cảm thấy mình phải chuẩn bị sẵn sàng để gặp Đấng Hứa hẹn. Bạn cũng biết đấy, khi mình sắp gặp người mà mình yêu thương, mình vẫn thường tự lo sửa soạn thật tươm tất. Đó là cảm nghĩ của Mulla Husayn. Không phải là ông nghĩ tới quần áo. Ông chỉ muốn chuẩn bị ý nghĩ thật đúng đắn, như là Đấng Hứa hẹn muốn mình nghĩ, và làm điều mà Ngài muốn mình làm.

Rồi ông tìm một nơi để có thể tĩnh tâm và cầu nguyện. Ông và hai người thân ở lại đây bốn mươi ngày.

Cuối ngày thứ bốn mươi, các vị ấy lại tiếp tục đi tìm Đấng Hứa hẹn. Các vị dừng chân ở một thành phố gần đó, nơi các vị trải qua một kỳ niệm thật đẹp. Nhiều năm trước, Đức Bab đã từng sống ở đó. Dĩ nhiên là Ngài đã cầu nguyện nhiều, nên thành phố ấy biến đổi rất nhiều so với những thành phố khác; vì vậy khi vừa đến nơi, Mulla Husayn đã nhận thấy sự khác biệt đó. Đó chẳng phải là điều kỳ diệu sao? Nó đã chẳng chứng tỏ hiệu lực của cầu nguyện đó sao? Dĩ nhiên, lúc ấy Đức Bab đã rời khỏi thành phố này, nên Mulla Husayn và hai người đồng hành không ở lại đây nữa. Các vị đến một thành phố khác là Shiraz.

Khi sắp vào đến thành phố, Mulla Husayn bảo anh và cháu đi trước để tìm chỗ trọ. Rồi các vị sẽ gặp lại nhau vào giờ cầu nguyện buổi tối.

Mulla Husayn vừa vào cửa ngõ thành phố, thì một Người Thanh niên đến với ông. Người Thanh niên đội khăn xanh, mặt rục sáng niềm vui, giống như vẻ mặt của bạn khi bạn rất vui sướng. Bạn có nhớ câu chuyện hôm trước chúng ta nghe kể về Người Thanh niên đội khăn xanh không? Người đó là ai vậy?

Mulla Husayn không biết đó là Đức Bab, là Đấng Hứa hẹn mà ông đi tìm. Ông nghĩ đây có thể là một người bạn của Siyyid Kazim, nghe tin ông đến thì đi tìm gặp thôi. Người Thanh niên ôm lấy Mulla Husayn như đã từng biết nhau từ lâu. Rồi Người ấy mời ông về nhà để nghỉ ngơi. Nhưng Mulla Husayn nói rằng có người thân đang chờ mình.

Người Thanh niên đáp: “Hãy để Thượng Đế chăm sóc họ, chắc chắn Ngài sẽ bảo vệ và trông nom họ.”

Người ấy rất lịch sự và thân ái khiến Mulla Husayn cảm thấy trong đời mình chưa bao giờ vui sướng như thế. Đức Bab đưa ông đến một ngôi nhà nhỏ rồi gõ cửa. Người phục vụ gốc Ethiopia mời hai người vào, và đích thân Đức Bab lấy nước và xối cho khách rửa tay. Rồi hai

Vị cùng nhau cầu nguyện; và trong khi cầu nguyện, Mulla Husayn nài xin Thượng Đế cho mình được gặp Đấng Hứa hẹn. Bạn thấy đó, cho tới lúc này, ông vẫn chưa biết Người Thanh niên này là Đấng Hứa hẹn.

Trong khi hai Vị trò chuyện, đã xảy ra một điều khiến tất cả chúng ta, ngay lúc này và nhiều năm về sau, đều sẽ nhớ tới ngày này. Đó là lúc khoảng hai giờ sau khi mặt trời lặn, ngày 23-5-1844, Đức Bab với niềm vui và tình yêu to lớn, đã báo cho Mulla Husayn biết Ngài là ai. Lúc đầu Mulla Husayn bàng hoàng đến nỗi không dám ngờ đây là tin mừng.

Nhưng khi Đức Bab tiếp tục nói, Mulla Husayn càng nhận thức rõ rằng không có ai có thể khôn ngoan như thế. Ông biết rằng đây phải là Đức Bab. Bạn có biết không, thời gian trôi nhanh đến nỗi hai Vị đã trò chuyện suốt đêm mà Mulla Husayn không hay, nếu không có tiếng kêu gọi cầu kinh buổi sáng.

Đức Bab phán: “Đây là đêm, mà trong những ngày sau này, sẽ được cử hành như một trong những lễ hội lớn nhất.”

Bạn thấy đó, đây là lần đầu tiên Đức Bab báo cho người khác biết Ngài là ai. Được làm người nhận Lời tuyên ngôn ấy chẳng phải là rất tuyệt vời sao? Trước khi tạm biệt, Đức Bab báo cho Mulla Husayn biết rằng ông là người đầu tiên tin nhận Ngài. Sau này mười bảy linh hồn khác sẽ tìm đến với Ngài giống như Mulla Husayn vậy. Ông không được nói với ai về Đức Bab, vì mỗi người phải tự mình tìm lấy. Khi cả mười tám người được biết về điều Huyền nhiệm Lớn này, Ngài sẽ cử các vị ấy đi thông báo cho cả thế giới biết rằng Đấng Giáo dục mới đã xuất hiện.

Khi từ giả Đức Bab, Mulla Husayn thấy phấn chấn và vui sướng đến phát run không còn bước đi nổi. Những người gặp ông tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra cho ông. Sau đó ông gặp Đức Bab nhiều lần, nhưng bạn có thể tin chắc là ông không tiết lộ điều Huyền nhiệm Lớn của Ngài.

5. NHỮNG MẪU TỰ CỦA NGƯỜI SỐNG

Sau khi Mulla Husayn tìm được Đức Bab, ông trở lại thăm Ngài nhiều lần. Ông thường đi vào ban đêm để không ai thấy mình, vì ông còn nhớ Đức Bab dạy rằng mỗi người phải tự tìm đến Ngài. Mỗi ngày Mulla Husayn nôn nóng mong đêm đến nhanh, để ông có thể đến cùng Đức Bab.

Bạn cũng biết là, mỗi khi Thượng Đế cử một Đấng Giáo dục mới đến thế gian, Đấng Hứa hẹn này luôn chọn một số người yêu Ngài và tin Ngài, để giúp sức trong công việc của Ngài. Khi Đức Chúa sống trên thế gian, Ngài đã có mười hai tông đồ. Khi Đức Bab đến, Ngài có trên mười hai tông đồ. Rồi bạn sẽ biết Ngài chọn bao nhiêu người, và các vị ấy được gọi là gì.

Một đêm, Đức Bab phán cùng Mulla Husayn: “Ngày mai, mười ba bạn trẻ của người sẽ đến. Hãy dành niềm từ ái tột cùng cho từng người trong nhóm ấy.” Rồi Ngài bảo Mulla Husayn cầu xin Thượng Đế cũng giúp những người này nhận biết Đấng Hứa hẹn.

Sáng hôm sau, mười ba người bạn của Mulla Husayn đến thành phố này. Một người trong nhóm, là Ali, thấy Mulla Husayn có vẻ rất sung sướng, và dường như ông không có ý tìm kiếm Đấng Hứa hẹn nữa. Ali hỏi có phải ông đã tìm được Đấng Hứa hẹn hay không.

Người này như nhận biết ngay rằng Mulla Husayn đã tìm được Đấng Hứa hẹn. Người yêu cầu ông chỉ Đấng ấy, nhưng Mulla Husayn lắc đầu.

Ông nói: “Đừng yêu cầu tôi dành cho bạn ân huệ này. Bạn hãy trông cậy nơi Ngài vì chắc chắn Ngài sẽ hướng dẫn bước chân bạn.”

Ali nói lại với những người kia về điều này, và mọi người đều cầu xin Thượng Đế để Ngài dắt mình đến với Đấng Hứa hẹn.

Sau đó, vào đêm thứ ba, trong khi Ali cầu nguyện, thì ông được thấy Khải tượng. Bạn biết không, Khải tượng là một hiện tượng giống như giấc mơ, nhưng người nhận được Khải tượng không phải đang ngủ. Trong Khải tượng này, Ali như thấy ánh sáng di chuyển trước mắt mình. Ông thấy mình đi theo ánh sáng ấy và tìm được Đấng Hứa hẹn.

Lúc đó là ban đêm, nhưng ông liền đứng lên và đến thẳng nhà của Mulla Husayn. Ông ôm chầm lấy Mulla Husayn và thuật lại Khải tượng của mình. Mulla Husayn rất vui, và nói: “Thượng Đế thật đáng ca ngợi, vì đã dắt dẫn chúng ta.”

Sáng sớm, ông đưa Ali đến nhà Đức Bab. Người phục vụ gốc Ethiopia đứng ngoài cửa nói rằng, trước bình minh, Đấng Thầy đã gọi anh và bảo anh mở cửa đứng đợi. Đấng Thầy bảo: “Sáng sớm hôm nay, hai vị khách sẽ đến, hãy chuyển lời Ta là ‘Vì Danh Thượng Đế, xin hãy vào’.”

Sáng hôm ấy, trong khi ba Nhân vật này trò chuyện, căn phòng như tràn ngập ánh sáng. Ai nấy đều cảm thấy một Ngày mới và tươi đẹp đã đến.

Từng người trong mười hai bạn hữu của Ali cũng đều tìm được Đức Bab. Người thì mơ thấy Ngài. Có những người thấy Khải tượng về Ngài trong khi cầu nguyện, còn số khác thì thấy Ngài khi nghĩ về Ngài. Sự việc ấy cứ tiếp tục cho đến khi mười bảy người đã tìm được Ngài và trở thành tông đồ của Ngài. Và như thế là tất cả các vị ấy đều sẵn sàng lên đường để thông báo về Ngày Mới. Đức Bab gọi các vị ấy là những “Mẫu tự của Người Sống”. Trong số đó có một phụ nữ. Sau này bạn sẽ nghe kể chuyện về bà.

Một đêm Đức Bab phán cùng Mulla Husayn: “Tối mai, Mẫu tự còn lại sẽ đến, và như vậy là sẽ hoàn thành con số tông đồ tuyển chọn của Ta.”

Tối hôm sau, khi Đức Bab về nhà, có Mulla Husayn đi theo, một chàng thanh niên, vẻ mệt nhọc và lấm bụi đường, chạy ào tới và ôm lấy Mulla Husayn. Rồi nhìn về phía Đức Bab, người ấy nói: “Tại sao bạn giấu tôi về Đấng ấy? Nhìn dáng đi của Ngài, tôi nhận ra Ngài ngay.”

Vậy là người này biết Đức Bab do tướng đi của Ngài. Mulla Husayn yêu cầu người này đợi một chút. Ông đến nhanh với Đức Bab và nói về vị du khách. Đức Bab bảo: “Chẳng có gì đáng ngạc nhiên về hành vi lạ lùng này. Chúng Ta đã biết người. Dĩ nhiên là Chúng Ta chờ đợi người. Hãy gọi người đến trước sự hiện diện của Chúng Ta.”

Thế là người thanh niên này được đưa đến với Ngài, và được đón tiếp trong niềm vui lớn. Vị này có tên là Quddus. Và bây giờ là đã có đủ mười tám Mẫu tự của Người Sống, sẵn sàng lên đường để truyền giảng về sự xuất hiện của Đấng Hứa hẹn.

6. CÂU CHUYỆN VỀ ĐỨC BAB

Dù Đức Bab là Đấng Hứa hẹn được Thượng Đế cử đến để báo cho loài người về Ngày Mới, Ngài cũng xuất hiện trên thế gian là một Hải nhi như tất cả chúng ta. Không ai biết Ngài là Đấng Hứa hẹn cho mãi đến năm Ngài được hai mươi lăm tuổi.

Phụ thân Đức Bab qua đời khi Ngài còn bé và Ngài đến sống với cậu Ngài. Lúc đó không có trường học như thời chúng ta bây giờ, và người ta không có sách học nào khác ngoài Kinh Quran. Cậu Ngài giao Ngài cho sự chăm nom của một người chuyên dạy Kinh Quran. Ngay từ đầu Ngài đã học rất nhanh khiến người thầy không sao hiểu nổi.

Một hôm, người thầy yêu cầu Đức Bab đọc những dòng đầu của Kinh Quran, nhưng Người Học trò bảo rằng Ngài sẽ không đọc nếu Ngài không hiểu ý nghĩa của những câu kinh ấy. Muốn thử xem Người Học trò sẽ làm gì, thầy làm ra vẻ như không hiểu những câu kinh ấy.

Người Học trò nói: “Con hiểu những câu kinh này. Nếu thầy cho phép con sẽ giảng giải.”

Ngài giảng giải những câu kinh này một cách thông thái khiến người thầy rất kinh ngạc. Người hiểu rằng Đức Bab không cần thầy dạy nữa.

Hôm sau, người đưa Đức Bab về văn phòng của cậu Ngài. Ông nói: “Tôi xin trả Cậu về với ông. Tôi không thể đối xử với Cậu như một em bé, vì nơi Cậu có một uy lực huyền bí.”

Tuy nhiên, cậu Ngài không muốn Ngài ngưng học tập. Ông nghiêm khắc nhìn Đức Bab và bảo Ngài phải cư xử như những em bé khác – phải ngồi im và chăm chú nghe mọi lời nói của người thầy.

Đức Bab hứa vâng lời và trở lại nhà thầy. Nhưng Ngài không thể làm giống như những trẻ em khác. Cuối cùng, người cậu đã đem Ngài về để Ngài giúp vào việc kinh doanh.

Ít năm sau đó, Đức Bab kết hôn, và có được một con trai. Người con này tên là Ahmad, và các bạn có thể tưởng tượng bố và mẹ thương con mình như thế nào. Nhưng một hôm, cậu bé bị bệnh và qua đời. Dĩ nhiên là bố và mẹ cậu xót thương con rất nhiều, nhưng Đức Bab không hề đau buồn. Ngài biết rằng Thượng Đế đã dành một chỗ cho con trai bé nhỏ của Ngài. Ngài cầu xin rằng sẽ có lúc Ngài cũng được chết trong trạng thái có thể biểu lộ tình yêu của mình đối với Thượng Đế. Và Thượng Đế đã đáp ứng lời cầu xin của Ngài. Trong một câu chuyện khác, bạn sẽ được nghe kể về việc Đức Bab đã chết như thế nào.

Ở Ba tư, nơi Đức Bab sinh sống, mùa hè nóng rất gắt. Điều này không ngăn được Ngài cầu nguyện mỗi ngày nhiều giờ liền trên mái nhà. Nhà ở của người Ba tư được xây nóc phẳng để có thể ngồi hóng mát vào buổi tối. Nhưng Đức Bab thì không đợi tới buổi tối.

Mỗi ngày thứ sáu, vào lúc bình minh, Đức Bab lên mái nhà cầu nguyện cho đến lúc mặt trời mọc. Buổi trưa, lúc nắng nóng nhất, Ngài cũng lên mái nhà cầu nguyện tiếp, và Ngài đắm mình vào việc cầu nguyện nên dường như không cảm nhận những tia nắng thiêu đốt. Ngài cầu nguyện và suy tưởng ở đó cho tới xế chiều, với tâm hồn đầy yêu thương và hoan lạc.

Có người tưởng rằng Ngài cầu thần mặt trời, dĩ nhiên sự thật không phải như vậy. Đối với Ngài, mặt trời chỉ là một dấu hiệu của Thượng Đế. Mặt trời truyền ánh sáng và sức nóng đến trái đất làm cho cây cối, hoa cỏ và vạn vật tăng trưởng. Thượng Đế còn ban xuống tình yêu giống như mặt trời để giúp tình yêu tăng trưởng trong tâm hồn chúng ta, và chúng ta càng trở nên giống Ngài hơn. Chúng ta không thể sống được nếu không có tình yêu của Ngài, cũng giống như hoa cỏ chim chóc không thể nào sống được nếu không có ánh sáng mặt trời.

Đức Bab rất hiền dịu và nhân hậu đối với mọi người. Ngài không bao giờ muốn điều gì cho Bản thân, nhưng luôn ban tặng những gì tốt đẹp nhất cho người khác. Điều đó làm cho

mọi người sống gần Ngài đều sung sướng hoàn toàn, và niềm vui kỳ diệu nhất trên cõi đời này là được nghe Lời nói của Ngài. Dĩ nhiên là Ngài rất thận trọng và ngay thật đối với tài sản của người khác. Đây là một câu chuyện người ta kể về Ngài

Một hôm, khi Ngài đi bán hàng, có người gửi hàng nhờ Ngài bán giúp. Người chủ hàng dặn Ngài giá cả rõ ràng. Khi Đức Bab giao tiền, thì chủ hàng thấy số tiền lớn hơn giá mình đã dặn. Chủ hàng viết thư để hỏi Ngài lý do.

Đức Bab hồi âm: “Số tiền tôi gửi cho ông hoàn toàn là của ông. Đã có lúc món hàng ông gửi cho tôi tăng lên tới giá ấy. Không bán được đúng giá của món hàng, tôi nghĩ tôi có bổn phận phải bù đắp cho ông.”

Các bạn thấy đấy, khi Ngài bán hàng, món hàng không còn có giá cao như trước. Đức Bab nhận trách nhiệm của Ngài là đã bán món hàng không kịp lúc. Ngài đã gửi cho chủ món hàng số tiền phụ trội, ngoài tiền bán hàng. Có lẽ không phải ai cũng chịu làm như vậy.

Nên ta không lấy làm lạ là mọi người đều yêu Ngài. Dù khi còn là một Cậu bé, họ cũng phải yêu Ngài vì Ngài không bao giờ cư xử thiếu nhân hậu với bất cứ ai.

7. CÁC SỨ GIẢ CỦA ĐỨC BAB

Bạn hẳn còn nhớ một câu chuyện khác về việc mười tám nhân vật đã tin nhận Đức Bab như thế nào chứ? Và Ngài gọi các vị ấy là gì?

Đức Bab cho rằng bây giờ đã đến lúc các vị ấy phải đi khắp nơi trong nước để báo cho dân chúng biết là Đấng Hứa hẹn đã xuất hiện. Vì thế, một ngày nọ, Ngài triệu tập tất cả đến để phán dạy.

Trước hết, Ngài cho mời Mulla Husayn. Và vì Đức Bab thương yêu Mulla Husayn rất nhiều, Ngài đã cho ông biết chút ít về điều rất kỳ diệu sắp xảy đến với ông. Mulla Husayn phải đến nhiều thành phố để truyền bá Sứ điệp. Sau đó, ông sẽ đến một thành phố vĩ đại là Tihran.

Đức Bab phán: “Một Điều Huyền bí đang ẩn mình trong thành phố ấy. Khi biểu hiện, Điều Huyền bí ấy sẽ biến trái đất thành nơi cực lạc.” Bạn thấy đấy, Ngài không bảo cho Mulla Husayn biết người sẽ thấy điều gì ở Tihran. Nhưng Mulla Husayn biết rằng đó là điều rất đẹp để biến trái đất thành nơi cực lạc – nghĩa là làm cho trái đất trở nên giống như thiên đàng. Sau đây các bạn sẽ biết Điều Huyền bí kỳ diệu này là gì.

Thật là tuyệt vời làm sao khi được nghe những điều Đức Bab phán cùng những Mẫu tự của Người Sống khi Ngài cử các vị ấy lên đường. Phải có người rất thông minh ghi lại những điều Ngài phán để chúng ta có thể đọc hôm nay, mặc dù chúng ta không thể trực tiếp được nghe.

Ngài bảo các Mẫu tự của Người Sống rằng các vị ấy là những người mang Danh của Thượng Đế trong Ngày này: có nghĩa rằng các vị ấy là những người báo cho thiên hạ biết một Đấng Giáo dục mới do Thượng Đế phái đến. Ngài bảo các vị ấy chỉ nên làm những gì mà các vị ấy biết Thượng Đế muốn mình làm, vì có như thế thì dân chúng mới biết rằng các vị ấy nói Sự thật và chịu lắng nghe các vị.

Và chẳng tuyệt vời sao khi ngày nay chúng ta nhớ rằng – đừng nói quá nhiều về những gì mình sắp làm? Tay chúng ta hãy giúp đỡ người khác và chân chúng ta phải chạy lo công việc cho họ. Như thế mọi người sẽ biết rằng chúng ta yêu Thượng Đế và đang cố vươn lên cho giống với Ngài. Chúng ta không cần nói về điều đó.

Đức Bab cũng bảo các vị ấy rằng Thượng Đế rất mạnh và sẽ giúp các vị trong những việc khó khăn. Các vị ấy chỉ cần trông cậy nơi Ngài và biết rằng Ngài sẽ giúp mình thành công. Ngài phán thế này: “Hãy đứng lên trong Danh Ngài, hãy đặt trọn niềm tin nơi Ngài và hãy tin chắc vào sự thắng lợi cuối cùng.”

Nên chẳng có gì lạ khi các vị ấy cảm thấy mình rất mạnh và rất vui khi cất bước lên đường, dù rằng các vị ấy cũng buồn khi phải rời xa Ngài. Các vị ấy toả ra khắp nơi trong nước, trước hết mỗi vị nhắm hướng quê nhà để truyền Sứ điệp cho mọi người. Nhiều người không muốn nghe. Họ nghĩ rằng các Mẫu tự của Người Sống có thể sai lầm. Có vị đã bị bắt bỏ tù, có vị bị đánh đập, bị ném đá, hoặc bị phạt bằng cách khác. Các vị ấy chịu rất nhiều đau khổ.

Nhưng các vị ấy nhớ Đức Bab đã dạy là chớ sợ. Không gì có thể làm hại các vị cho đến khi các vị hoàn thành công việc. Cho nên, các vị ấy vẫn mạnh dạn rao giảng về Đấng Hứa hẹn và nhờ Đấng ấy thế giới sẽ trở nên tốt đẹp nhiều hơn như thế nào.

Cũng có người vui mừng khi nghe các vị ấy giảng. Đây là câu chuyện về một người đã nghe những điều các vị ấy nói.

Một hôm, tại nhà bạn mình, người này đã nghe Mulla Husayn nói về Đấng Hứa hẹn. Khi câu chuyện chấm dứt, người này nôn nóng hỏi: “Danh của Đấng ấy là gì?”

Mulla Husayn đáp: “Tôi chưa được phép nêu Danh Đấng ấy. Nhưng nếu ông cầu nguyện, Thượng Đế sẽ giúp ông biết Ngài.”

Thế là ông xin phép bạn cho mình vào phòng ngay để cầu nguyện một mình. Ông ấy không thể đợi cho đến khi trở về nhà riêng.

Trong khi cầu nguyện, ông nhớ tới vẻ mặt của Người Thanh niên mà ông đã thấy khi cầu nguyện tại thánh lãng ở Karbila. Giờ đây ông lại thấy vẻ mặt ấy. Trong khái tượng, ông thấy Người Thanh niên như cười với mình, và ông đi thẳng tới để quì dưới chân Ngài. Khi khái tượng chấm dứt, ông thấy mình vẫn còn phủ phục dưới đất. Ông tin chắc rằng trong khi cầu nguyện ông đã thấy Đấng Hứa hẹn.

Khi ông trở ra và kể lại về khái tượng của mình, Mulla Husayn bảo ông rằng ông thực sự đã thấy Đức Bab.

Mulla Husayn dặn ông: “Đừng kể cho người khác biết điều ông đã thấy. Hiện chưa đến lúc để công bố điều đó.”

Rồi Mulla Husayn hứa nếu có thể sẽ gặp lại ông ấy ở Shiraz, và hai người sẽ cùng đến với Đấng Hứa hẹn.

8. BỨC THƯ GỬI ĐẾN ĐỨC BAHÁ'U'LLAH

Trong khi những ‘Mẫu tự của Người Sống’ khác truyền giáo tại quê nhà, thì Mulla Husayn đến một thành phố lớn là Tihran. Mỗi ngày ông ra khỏi phòng từ sáng sớm để trò chuyện với bất cứ ai chịu nghe về Đấng Hứa hẹn. Đến sau khi mặt trời lặn ông mới quay về. Các bạn có còn nhớ Đức Bab đã nói gì với ông về Tihran không? Đây là lời của Ngài: “Một Điều Huyền bí đang ẩn mình trong thành phố ấy. Khi biểu hiện, Điều Huyền bí ấy sẽ biến trái đất thành nơi cực lạc.” Mulla Husayn đã băn khoăn và suy nghĩ rất nhiều về điều này.

Hắn ông đã đoán được phần nào về Điều Huyền bí này. Ông tin rằng tại Tihran ông sẽ tìm được Đấng Hứa hẹn sau Đức Bab đến ban Ánh sáng cho toàn thế giới. Bạn cũng đã biết trong một câu chuyện khác rằng trong thời đại này Thượng Đế cử đến thế gian hai Đấng Giáo dục chứ không phải là một. Vì hiểu điều này, nên Mulla Husayn luôn nghĩ đến việc tìm Đấng Giáo dục thứ hai.

Trên cõi đời này, lắm khi có những việc xảy ra thật kỳ diệu, nếu chúng ta kính yêu Thượng Đế và cố gắng làm điều Ngài muốn. Ở đây ta thấy Mulla Husayn tìm được Điều Huyền bí ở Tihran như thế nào.

Một đêm, vào khoảng mười hai giờ, bỗng có ai đó gõ cửa phòng. Mulla Husayn không biết vị này là ai, nhưng ông vẫn mời khách vào nhà và giảng về Đức Bab.

Cuối cùng ông hỏi vị khách: “Nhà ông ở đâu?”

Vị khách đáp: “Nhà tôi ở Nur.”

Mulla Husayn lại hỏi: “Thế ông có biết Người Thanh niên nào rất khôn ngoan và nhân hậu, dành hết thời gian để giúp người nghèo khổ, khốn đốn không?”

Vị khách đáp: “Tôi biết, và tôi vẫn thường đến nhà Người ấy.”

Câu trả lời này làm cho Mulla Husayn rất phấn khởi và sung sướng khiến vị khách phải ngạc nhiên. Ông ấy không hiểu tại sao. Mulla Husayn cũng không giải thích lý do khiến người vui mừng đến thế. Ông nhờ vị khách chuyển đến Người Thanh niên một cuộn giấy, đứng ra là một bức thư, và yêu cầu vị khách, nếu nhận được thư trả lời thì mang đến cho ông. Ông nói: “Xin trao bức thư này cho Người Thanh niên vào lúc rạng đông.”

Có lẽ bạn đã đoán được Người Thanh niên ở Nur là Đấng Hứa hẹn thứ hai, Đấng Giáo dục Thiêng liêng do Thượng Đế cử đến. Danh của Ngài là Baha'u'llah. Dĩ nhiên, vị khách không biết Ngài là ai, nhưng giọng Đức Baha'u'llah đọc lớn tiếng bức thư, khiến ông rất vui sướng. Đức Baha'u'llah gửi qua vị khách một ít trà và đường, cùng với một bức thư nhờ ông mang về cho Mulla Husayn. Món quà này có vẻ hơi lạ đối với bạn, nhưng lúc ấy ở Ba tư không có nhiều trà và đường, nên người nhận quà rất cảm kích.

Khi nhận được bức thư và quà của Đức Baha'u'llah, Mulla Husayn rất cảm động và vui mừng đến nỗi không nói nên lời. Người chòm tới và ôm hôn món quà. Rồi người ôm chầm lấy vị khách và nói: “Này ông bạn vô cùng yêu mến của tôi, vì ông làm cho lòng tôi vui mừng, nên tôi cũng cầu xin Thượng Đế ban cho ông niềm vui mừng tràn trề ấy.”

Vị khách vẫn chưa hiểu vì sao Mulla Husayn vui mừng đến thế. Ông tự hỏi không biết Người nhận bức thư kia là ai. Mấy ngày sau, khi sắp rời khỏi Tihran để đến thành phố khác, Mulla Husayn mới mời vị khách đến và căn dặn:

“Điều ông đã nghe, chớ nói lại với bất cứ ai. Phải coi đây là điều bí mật ông cần giữ kín trong lòng.” Ông giải thích rằng nếu vị khách nêu Danh Người Thanh niên, thì những kẻ thù

Ngài sẽ hãm hại Ngài. Tốt nhất, ông ấy nên cầu xin Thượng Đế phò trợ Ngài để Ngài có thể tiếp tục cứu giúp những người nghèo khổ, khốn đốn.

Đó là cách Mulla Husayn đã tìm được Đức Baha'u'llah, Đấng Hứa hẹn thứ hai của Thượng Đế. Và ông cũng biết rằng ông không được kể cho ai biết về Ngài khi chưa đến thời điểm thiên định. Trước hết ông chỉ nên nói về Đức Bab và về Ngày Mới diệu kỳ đang đến với mọi người trên trái đất.

Sau này, đến thời điểm thiên định, Đức Bab sẽ nói cho họ biết về Đức Baha'u'llah.

Khi câu chuyện chấm dứt, Ông ấy nôn nóng hỏi: “Danh của Đấng ấy là gì?”

9. GIẤC MƠ CỦA PHỤ THÂN ĐỨC BAHÁ'U'LLAH

Bạn có còn nhớ rằng Đức Baha'u'llah là Đấng Hứa hẹn Thứ hai không? Khi Đức Baha'u'llah còn là Hải nhi, một hôm phụ thân Ngài trải qua giấc mơ rất lạ về Ngài. Trong giấc mơ này người thấy Hải nhi bơi trong biển lớn. Thân thể Hải nhi rạng ngời khiến vùng nước xung quanh như được thắp sáng lên, những tia sáng từ nơi đầu Hải nhi tỏa ra khắp mọi hướng.

Tóc Hải nhi dài và đen, và khi Hải nhi bơi đi, tóc xoả ra khắp xung quanh. Phụ thân Ngài theo dõi, thì thấy cá lội đến rất nhiều, mỗi con cắn một ngọn tóc của Hải nhi. Sau đó Hải nhi bơi đi đâu, cá bơi theo tới đó. Nhưng cá không làm hại Hải nhi, và Hải nhi muốn bơi đi đâu cũng không bị cá cản trở.

Giấc mơ rõ ràng đến nỗi phụ thân Đức Baha'u'llah phải tìm đến một hiền nhân nhờ giải mộng. Vị hiền nhân giải thích rằng biển cả quanh Hải nhi là thế giới này. Số cá rất đông là những tai ương Hải nhi sẽ gặp trong việc quảng bá Chánh Đạo của Thượng Đế cho nhân dân thế giới. Họ tạo áp lực quanh Ngài, nhưng không sao có thể ngăn Ngài thực hiện công trình của Thượng Đế.

Trước kia, phụ thân của Đức Baha'u'llah rất giàu và sống trong một dinh thự nguy nga, với những trang thiết bị rất đẹp bên trong. Người rất nhân hậu và độ lượng. Người chi rất nhiều tiền để giúp đỡ người nghèo xung quanh. Dĩ nhiên là người có nhiều bè bạn, và người luôn luôn rất vui sướng khi làm điều ích lợi cho bất cứ ai khác.

Hai mươi năm như thế trôi qua. Rồi tai ương ập đến. Trước tiên là một cơn lũ từ trên núi gần ngôi làng của người đổ xuống. Nước dâng mạnh cuốn hết mọi thứ trên đường đi của nó. Nó tàn phá hết phân nửa dinh thự và vật trang trí tốt đẹp.

Nay thì phụ thân Đức Baha'u'llah không còn giàu có nữa, nhưng người vẫn giúp đỡ kẻ khốn khó bằng mọi cách. Thậm chí có cả những người bạn tranh đoạt cả địa vị của người, nhưng người vẫn thanh thản và vui sướng. Người không hề tranh chấp với họ.

Khi Đức Baha'u'llah trưởng thành, Ngài bắt đầu đem Sứ điệp của Thượng Đế đến cho công chúng. Ngài không bảo cho họ biết rằng Ngài là Đấng Giáo dục thiêng liêng. Vì thời điểm thiên định chưa đến. Ngài dạy họ về Đức Bab và về Sứ điệp do Đức Bab đem đến. Trước hết Ngài trở về quê cũ. Ở đây dân chúng kéo đến rất đông để nghe Ngài giảng dạy, nhưng dường như họ không đến được gần Ngài để hiểu cho rõ. Chỉ nghe được giọng nói cũng đủ khiến họ kính yêu Ngài.

Một số nhà lãnh đạo ở các vùng kế bên thỉnh cầu Ngài nói về đại đô thị nơi Ngài đã sống. Họ muốn nghe nói về Quốc vương. Nhưng Đức Baha'u'llah không quan tâm tới những điều ấy. Ngài chỉ muốn nói về Thượng Đế. Ngài muốn nói với họ về Đức Bab và về Ngày Mới. Có lúc Ngài cũng đi thật xa để giảng về Sứ điệp của Ngài.

Đây là điều rất kỳ diệu. Người ta nói rằng đến đất đá và cây cỏ cũng thay đổi vì có Ngài ở đó. Mọi thứ như trở nên tốt đẹp hơn và như muốn nói: "Hãy nhìn xem, đây là Vẻ Mỹ lệ của Thượng Đế." Về sau, người ta được biết một trong những tôn hiệu của Đức Baha'u'llah là Đấng Phúc Mỹ.

Đó là cách Đức Baha'u'llah đem Sứ điệp của Thượng Đế đến cho công chúng. Nhưng Ngài vẫn chưa cho họ biết rằng Ngài là Đấng Giáo dục thứ hai mà họ đã được báo trước trong Kinh Quran.

Vào thời điểm này, Đức Bab nghĩ đến việc thực hiện cuộc hành trình dài đến một thành phố khác, là Mecca. Lý do khiến trước đây Ngài chưa đi là vì nhiều người quanh Ngài rất

muốn nghe Sứ điệp của Ngài. Nhưng một hôm, Ngài nhận được thư của Mulla Husayn cho biết Đức Baha'u'llah cũng đang truyền bá Sứ điệp. Điều này làm cho Ngài rất vui mừng, vì như thế là Ngài có thể thực hiện cuộc hành trình dài, ở đó Ngài có thể giảng dạy về Đấng Hứa hẹn và về Ngày Mới.

Đối với người trên thuyền, các cơn sóng trông như những ngọn núi to.

10. CON BÃO

Bạn đã bao giờ đi trên một con thuyền lớn thật đẹp với đầy đủ tiện nghi chưa? Vào thời của Đức Bab và Đức Baha'u'llah chưa có những con thuyền như thế. Hồi ấy chỉ có những con thuyền nhỏ, thậm chí chưa có động cơ. Thuyền chạy được nhờ những cánh buồm bọc gió, và tất nhiên thuyền không thể đi nhanh.

Một hôm, Đức Bab quyết định đi tới Mecca. Mecca là nơi Đức Muhammad sinh sống ngày xưa. Hằng năm, những người sùng kính Đức Muhammad và đã từng đọc Kinh Quran, đổ về Mecca để cầu nguyện. Đức Bab biết rằng ở đó Ngài sẽ gặp công chúng đông đảo và Ngài có thể ban cho họ Sứ điệp mới của Thượng Đế. Thế là, cùng với Quddus, Mẫu tự của Người Sống và là môn đồ của Ngài, Ngài khởi hành.

Để đến được thành phố này, hai Vị phải đi thuyền. Bởi thuyền thời ấy còn nhỏ, nên cuộc hành trình đến Mecca phải kéo dài đến mấy tháng. Bấy giờ thời tiết cũng không tốt. Một cơn bão dữ dội đã ập đến. Đối với người trên thuyền, các cơn sóng trông như những ngọn núi to. Hầu như tất cả hành khách đều say sóng do thuyền chao đảo mạnh.

Nhưng Đức Bab và Quddus chẳng cảm thấy khó chịu chút nào. Tất cả thuyền nhân đều sợ bão, song hai Vị biết rằng Thượng Đế hằng chăm lo cho mình, nên chẳng chút nao lòng.

Mỗi ngày Quddus ghi vào giấy những bản Kinh cầu nguyện và những Lời phán tốt đẹp do Đức Bab đọc lên. Cả những lúc bão mạnh nhất, khiến nhiều hành khách sợ thuyền đắm và sợ chết đuối, Đức Bab và Quddus vẫn tiếp tục công việc của mình, như chẳng có chuyện gì xảy ra.

Rồi khách trên thuyền lại gặp điều phiền toái khác. Vì cuộc hành trình kéo dài, nên mọi người bị thiếu nước uống. Ai cũng biết nước biển thì mặn không thể uống được. Nếu bạn uống, bạn vẫn cứ khát. Trong một bức thư sau này, Đức Bab cho biết trong nhiều ngày Ngài đã dùng chanh thay cho nước để giải khát.

Khách đi trên chiếc thuyền nhỏ ấy hẳn khôn khổ lắm. Nhưng trong đau khổ họ cũng gặp được điều lành. Khi thấy cảnh khổ của họ, Đức Bab đã cầu xin Thượng Đế giúp cho những chuyến hải hành sau này được êm ả hơn. Và Ngài cũng cầu xin cho điều nguy hiểm sẽ ít đi.

Thượng Đế đã đáp ứng lời cầu xin của Đức Bab. Trong ít năm, con người đã học được cách đóng những chiếc tàu lớn và vững chắc hơn, khiến bão không thể gây thiệt hại nhiều. Người ta cũng học cách chế tạo động cơ thay cho buồm, làm cho tàu đi nhanh hơn. Và bạn biết không, cuộc hành trình mất hai tháng thời Đức Bab, bây giờ chỉ rút ngắn còn vài ngày.

Dĩ nhiên, chúng ta biết là Lời cầu nguyện của Đức Bab đã tạo nên sự đổi thay, nhưng hồi ấy không ai biết gì về điều này. Không ai dừng lại để suy nghĩ và nhận biết rằng chính Thượng Đế đã ban cho họ mọi điều tốt đẹp.

Bất chấp cuộc hành trình gay go, cuối cùng Đức Bab và Quddus đã lên bờ an toàn nơi gần đích đến nhất. Từ đó hai Vị dùng lạc đà đi qua những sa mạc nóng bỏng để tới Mecca. Mecca được gọi là Thánh Đô, bởi vì Đức Muhammad đã sống ở đó.

11. SỰ HIỂM NGUY TRONG SA MẠC

Hai Vị phải vượt qua một sa mạc, ở giữa thành phố Mecca với nơi mà Đức Bab và Quddus rời thuyền. Bạn biết là ở sa mạc thì không có nhiều nước. Phải lâu lâu khách viễn du mới gặp được một cái giếng. Do đó, viễn khách phải mang theo đủ nước để dùng cho đến khi gặp cái giếng khác.

Ngựa cần rất nhiều nước, nên người ta ít khi sử dụng ngựa trong sa mạc. Ngày nay, ta có thể vượt sa mạc bằng ô tô hoặc máy bay; nhưng vào thời Đức Bab, trên thế giới chưa có xe hơi và máy bay. Bạn có biết lúc đó hai Vị đã du hành bằng cách nào không?

Chỉ một con vật có thể đi lâu mà không cần nước là lạc đà. Vì vậy, khi cần vượt sa mạc, người ta phải dùng lạc đà. Đó là phương tiện Đức Bab đã sử dụng để đến Mecca.

Quddus thì không cưỡi lạc đà. Người muốn đi bộ suốt quãng đường bên cạnh Đức Bab, giữ lấy dây cương lạc đà. Người nghĩ làm thế người có thể bảo vệ Đấng Thầy lúc hiểm nguy. Hằng đêm, từ tối đến sáng, người dùng hầu hết thời gian để cầu nguyện và canh chừng để không điều gì có thể gây hại cho Đấng Thầy. Làm được như thế, tình yêu của người đối với Đức Bab thật lớn lao biết bao! Và lúc nào người cũng cảm thấy rất hạnh phúc.

Dĩ nhiên là nơi sa mạc mặt trời rất nóng. Không hề có một bóng mát nào và cát cũng bị nung nóng hơn ở những nơi khác, cho nên rất khó vượt qua. Hai Vị thường khởi hành rất sớm, trước khi mặt trời mọc.

Một hôm, Đức Bab dừng lại bên một cái giếng, xuống lạc đà để cầu nguyện buổi sáng. Bạn thấy đó, Ngài không bao giờ quên cầu nguyện, bởi vì Ngài biết rằng nhờ cầu nguyện, Ngài được ở gần Thượng Đế và biết Thượng Đế muốn Ngài phải làm gì.

Trong khi Ngài đang cầu nguyện, thì một người sống trên sa mạc, đi lang thang từ nơi này sang nơi khác, chợt xuất hiện bên cạnh hai viễn khách. Thấy hai Vị đang cầu nguyện, người ấy bò nhẹ tới gần, vò lấy túi hành lý của Đức Bab đặt ở dưới đất cạnh Ngài, và chạy mất.

Bạn còn nhớ không, lúc ở dưới thuyền, Quddus ghi lên giấy những bản Kinh cầu nguyện và những Lời phán của Đức Bab? Dĩ nhiên là những bản Kinh cầu nguyện này rất quý giá, vì Kinh nói đến Đấng Hứa hẹn của Ngày Mới. Và những bản Kinh này đem lại ơn phước cho bất cứ ai được đọc.

Tất cả các bản ghi chép này đều nằm trong túi hành lý mà người sa mạc vừa lấy trộm. Quddus muốn đuổi theo kẻ trộm, nhưng Đức Bab ra hiệu bảo quay trở lại.

Chúng ta thấy đây là điều rất lạ, tại sao Ngài để cho kẻ trộm mang đi những giấy tờ quý báu như thế? Và đây là lý do mà Đức Bab nêu ra: người kia sẽ mang giấy tờ ấy đến nhiều nơi trong sa mạc. Nhờ đó nhiều người sẽ đọc và được biết về sự xuất hiện của Đấng Hứa hẹn. Có lẽ những người ấy sẽ không có cách nào khác để biết được điều này, vì không bao giờ họ đi đến những thành phố lớn nơi xa.

Đức Bab phán cùng Quddus: “Do đó, con chớ buồn về hành động ấy, vì điều này đã được chỉ dụ bởi Thượng Đế, Đấng An bài, Đấng Toàn năng.”

Đúng vậy: Chớ nên buồn. Thượng Đế muốn người ấy mang các giấy tờ kia đi xa.

12. CÂU CHUYỆN VỀ SADIQ

Sau khi ở Mecca được ít lâu, Đức Bab và Quddus trở về quê nhà. Trên đường về, Đức Bab dặn Quddus rằng, khi tới quê hương hai Vị phải chia tay để có thể truyền dạy ở nhiều nơi khác nhau. Hai Vị cũng không thể ở bên nhau mãi.

Ngài cảnh báo Quddus rằng dân chúng sẽ đối xử rất hung bạo với người. Họ không chịu nghe, và cuối cùng sẽ giết người. Tuy nhiên, Đức Bab hứa rằng một niềm vui kỳ diệu sẽ đến với Quddus khi người chết vì Chánh Đạo của Thượng Đế. Và Ngài cũng hứa rằng, trước khi Quddus chết, người sẽ nhận được một ơn phước lớn. Người sẽ được gặp Đấng Giáo dục thứ hai mà Thượng Đế cử đến trái đất này.

Chúng ta biết Quddus vui ra sao với Lời hứa trên. Người không hề sợ bất cứ điều gì dân chúng gây ra cho người. Tất cả những Mâu tự của Người Sống và những ai kính yêu Đức Bab đều đồng cảm, bởi vì các vị ấy biết được Bí mật lớn lao về Đức Bab và về Đấng Giáo dục sắp xuất hiện.

Mọi việc diễn ra đúng như Đức Bab đã tiên báo. Nhiều người không tin Sứ điệp và họ rất hung dữ. Một trong những người tin lời Quddus là Mulla Sadiq, vị tu sĩ giảng dạy Kinh Quran. Bất cứ đến đâu Mulla Sadiq cũng giảng về Đấng Giáo dục mới, Đấng Tiên tri, Đấng do Thượng Đế cử đến, cho đến khi những người không muốn nghe quyết định rằng ông phải thôi nói. Rồi họ bắt ông, ra lệnh đánh ông cả ngàn roi.

Bấy giờ Mulla Sadiq đã là một cụ già, và họ nghĩ rằng chắc ông không sống nổi với đòn roi như thế. Nhưng những kẻ đứng xem đã bàng hoàng. Bạn có biết tại sao không? Suốt thời gian bị đánh và máu văng tung toé từ những vết thương, Mulla Sadiq vẫn thản nhiên mỉm cười như chẳng cảm thấy bị đánh. Dân chúng không sao hiểu nổi.

Quả là Mulla Sadiq không cảm thấy bị đánh. Sau này ông kể lại với bạn hữu là chỉ có bảy roi đầu thì rất đau, nhưng sau đó ông không biết người ta có còn quất roi vào mình nữa không, vì ông không có cảm nhận gì nữa cả. Ông quá sung sướng, thậm chí phải đưa tay lên che miệng để khỏi cười lớn tiếng.

Ông nói: “Bây giờ tôi mới ý thức rõ, chỉ trong nháy mắt, Đấng Giải cứu Toàn năng có thể biến đau đớn thành dễ chịu và buồn phiền thành vui mừng như thế nào.”

Thượng Đế có thể lấy đi sự đau đớn và làm cho chúng ta vui sướng khi chúng ta hướng về Ngài và trông cậy nơi Ngài như Mulla Sadiq đã làm. Và Mulla Sadiq không phải là người duy nhất đã hưởng niềm hạnh phúc to lớn khi phụng sự Đức Bab, đến nỗi không còn biết tới việc đối xử hung dữ của người đời. Hẳn nhiên, tất cả những ai chứng kiến những người truyền bá Sứ điệp của Đức Bab đều không thể hiểu vì sao các vị ấy không sợ những điều hung dữ xảy đến cho mình.

Nhưng chúng ta thì biết bí quyết này. Các vị ấy tin chắc rằng Thượng Đế lúc nào cũng chăm sóc mình, và không thể có chuyện gì xảy đến cho các vị ngoài ý muốn của Ngài. Và dĩ nhiên, các vị ấy rất vui sướng bởi các vị yêu Đức Bab thật tha thiết, và điều này giúp chúng ta vui sướng yêu thương loài người.

13. ĐỨC BAB BỊ ĐƯA VÀO TÙ

Sau khi Mulla Sadiq bị đối xử tàn bạo như thế, ông và Quddus đã phải rời thành phố. Viên tổng trấn không muốn các vị ở lại lâu hơn vì sợ dân chúng bắt đầu tin Sứ điệp do các vị ấy phổ biến và quay lại chống đối mình. Nhưng các vị cũng không ngại chuyện ra đi, vì như thế hai vị có thể truyền bá Sứ điệp ở một nơi mới.

Sau khi hai vị rời thành phố, viên tổng trấn độc ác quyết định đưa Đức Bab vào tù, để Ngài cũng không thể nói chuyện với công chúng. Y liền phái một toán lính đi tìm Ngài và đem Ngài về trong xiềng xích. Khi đến một nơi hoang vắng, họ thấy một Người Thanh Niên quần khăn xanh. Ngài cười ngửa và tôi tớ Ngài đi theo sau.

Khi toán lính tới nơi, Người Thanh Niên chào họ và hỏi họ đi đâu. Trưởng toán lính nghĩ mình không nên nói cho Người lạ biết vì sao mình đến đây, nên đã trả lời là đang thực hiện một công tác vụn vặt của tổng trấn.

Nghe xong, Người Thanh Niên cười và nói: “Tổng trấn đã sai các người đi bắt Ta. Ta đây này; các người hãy làm gì với Ta tùy thích. Đến đây để gặp các người, là Ta muốn cho các người dễ tìm Ta đây.”

Người lính rất ngạc nhiên về lời đáp này. Anh không hiểu vì sao Đức Bab không bỏ trốn khi thấy toán lính, mà đi thẳng đến gặp họ. Anh không muốn đưa Ngài vào tù, anh làm như không nghe Ngài nói và bỏ đi.

Nhưng Đức Bab đến với anh và bảo rằng Ngài không bao giờ nói điều gì sai sự thật. Ngài không có ước muốn nào ngoài việc giúp đỡ người khác. Ngài phán: “Ta biết các người đi tìm Ta. Ta muốn tự nộp mình vào tay người, hơn là để cho người và các bạn đồng đội người phải vì Ta mà gặp phiền phức vô ích.”

Người lính cảm thấy bị khuất phục trước những Lời phán này, nên đã xuống ngựa và hôn chân thúc ngựa của Đức Bab. Anh khẩn cầu Đức Bab hãy trốn đi, đừng để cho viên tổng trấn hung ác và bạo ngược bắt vào tù. Anh nói rằng anh tin cả toán lính sẽ không nói là Ngài đi đâu.

Nhưng Đức Bab khước từ việc bỏ chạy. Ngài cam đoan với người lính rằng Thượng Đế sẽ phò trợ anh, và không ai có thể làm hại Ngài trước khi Ngài hoàn thành sứ mệnh. Và khi điều đó xảy ra, Ngài sẽ rất vui sướng được chết vì Thượng Đế, Đấng mà Ngài kính yêu.

Ngài phán: “Chính Ta đây. Hãy giao Ta vào tay chủ người. Chớ sợ sệt, vì sẽ không ai trách phiền người đâu.”

Thế là cả đoàn người về thành phố, nhưng toán lính không xiềng xích Đức Bab. Suốt lộ trình, Ngài cười ngửa đi trước toán lính, tự do giống như họ.

Khi đoàn người vào thành phố, viên tổng trấn hỏi Đức Bab nhiều điều, và nói với Ngài theo cung cách mà người khác nghe thấy đều nổi giận. Tuy nhiên, viên tổng trấn không muốn làm gì khiến dân chúng chống lại mình, nên cuối cùng y lại để Đức Bab ra đi. Nhưng trước khi trả lại tự do cho Ngài, y đòi cậu của Đức Bab, hiện đang sống trong thành phố, phải trả một khoản tiền lớn. Y còn buộc cậu của Đức Bab phải ký giấy bảo đảm rằng, nếu y muốn gặp lại Đức Bab, thì cậu Ngài phải đưa Ngài về ngay.

Thân mẫu Đức Bab và phu nhân Ngài cùng ở nhà cậu Ngài, và chúng ta có thể hình dung các Vị vui sướng biết bao khi hội ngộ cùng nhau. Các Vị sống âm thầm một thời gian bên nhau, không gặp bất cứ ai ngoài những bạn hữu thân thiết của Ngài.

14. CON CHIM TRẮNG

Đây là câu chuyện về cách con chim trắng tuyệt đẹp đã giúp một người tìm được Đức Bab. Người đi tìm Đức Bab là Abdul-Karim.

Trong nhiều năm, Abdul-Karim rất muốn hiểu biết thêm về Thượng Đế và các Đấng Giáo dục vĩ đại do Ngài cử đến thế gian. Ông biết rằng muốn đạt được điều này ông phải học hỏi và cầu nguyện lâu năm.

Suốt ngày ông học hỏi và trò chuyện với bạn bè về những điều ông đã học. Lắm khi ông còn thức khuya để học. Sau hai năm học hỏi, những vị thầy giảng Kinh Quran nói rằng Karim cũng có thể giảng Kinh. Dĩ nhiên là Karim rất vui về điều này, và phụ thân ông cũng muốn mở tiệc mừng. Nhưng Abdul-Karim xin cha hãy đợi thêm ít ngày.

Đây là lý do khiến ông xin phụ thân hãy đợi: ông không nghĩ rằng mình đã đủ khôn ngoan, hoặc đủ gần gũi Thượng Đế để giảng Kinh Quran cho người khác, dù rằng ông đã nghiên cứu nhiều năm. Ông nghĩ rằng người giảng Kinh Quran không thể làm điều sai lầm.

Ông ở trong phòng riêng cầu nguyện suốt đêm, xin Thượng Đế dạy ông điều nên làm. Và trong khi ông cầu nguyện, một khả tượng đã xuất hiện. Ông thấy một người giảng giải trước thánh chúng khá đông. Mặt họ sáng ngời niềm hạnh phúc. Người đó giảng về một câu kinh Quran mà Abdul-Karim đã thuộc lòng. Abdul-Karim tiến về phía người ấy, thì người chợt biến mất. Hôm sau, Abdul-Karim thuật lại khả tượng cho một hiền nhân quen biết. Vị hiền nhân nói: “Đó là ngài Siyyid Kazim hiện ở Karbila, ai nghe vị ấy giảng cũng đều yêu thích.”

Tin này làm cho Abdul-Karim rất vui. Ngay ngày hôm ấy, ông đến Karbila và đã được gặp Siyyid Kazim. Đây đúng là người ông đã thấy trong khả tượng, và vị này đang giảng câu Kinh Quran ấy. Người giảng cho thánh chúng về Đấng Hứa hẹn.

Người nói: “Đấng Hứa hẹn hiện đang sống trong dân tộc này. Hãy dọn đường cho Ngài, hãy tự thanh lọc tâm hồn để nhận biết vẻ đẹp của Ngài. Các người chớ nghỉ ngơi một khoảnh khắc nào cho đến khi tìm thấy Ngài.”

Abdul-Karim ở lại Karbila một thời gian, rồi trở về nhà. Mỗi ngày ông rất bận rộn, nhưng ban đêm ông cầu nguyện và suy nghĩ về Đấng Hứa hẹn, xin Thượng Đế giúp ông tìm gặp Ngài.

Một đêm ông thấy một khả tượng khác. Ông thấy một con chim, trắng như tuyết, bay trên đầu ông. Chim đậu trên một cành cây gần bên và nói với ông bằng giọng rất dịu dàng: “Abdul-Karim hỡi, người muốn tìm Đấng Biểu hiện phải không? Đó là năm sáu mươi.”

Rồi chim bay mất và để ông ngồi lại trong tình trạng thật vui sướng.

Mỗi ngày ông suy nghĩ về khả tượng con chim trắng. Mấy năm sau, khi nghe nói về Đức Bab, ông hỏi hạ đến Shiraz để gặp Ngài. Và bạn biết chuyện gì đã xảy ra không?

Đức Bab đang giảng Kinh Quran, nhưng khi vừa thấy Abdul-Karim, Ngài liền dừng lại và bảo bằng giọng ngọt ngào của chính con chim trắng: “Abdul-Karim hỡi, người muốn tìm Đấng Biểu hiện phải không?”

Bạn thấy đấy, đó chính là lời chim trắng đã nói. Và Abdul-Karim nhận biết ngay rằng mình đã gặp Đấng Hứa hẹn, ông liền quì dưới chân Ngài và nghẹn ngào không thốt nên lời. Và đúng như chim trắng đã báo, năm ấy đúng là năm sáu mươi.

Ông thấy một con chim, trắng như tuyết, bay trên đầu ông.

15. NẠN DỊCH

Đây là chuyện một đêm nọ Thượng Đế đã cứu mạng sống của Đức Bab như thế nào khi viên tổng trấn hung ác cho lệnh bắt giam Đức Bab, để rồi sát hại Ngài.

Bạn biết đấy, viên tổng trấn không thích Đức Bab vì rất nhiều người tìm đến với Ngài và lắng nghe Sứ điệp của Ngài. Bất cứ Ngài đi đâu đều bị viên tổng trấn cho người theo dõi. Cuối cùng, một đêm nọ, y cho mời cảnh sát trưởng đến và bảo vị này đến ngay ngôi nhà Đức Bab đang ở. Người này ản mình, leo tường lên mái nhà, rồi bắt chợt đột nhập vào trong, bắt giữ Đức Bab cùng với mọi người ở trong nhà. Ngoài ra, người này còn lấy đi tất cả sách vở.

Viên tổng trấn nói: “Ta nguyện ngay đêm nay sẽ xử tử Bab cùng với các bạn xấu của Y.”

Cảnh sát trưởng làm đúng theo lệnh của viên tổng trấn. Kẻ ấy bắt Đức Bab cùng với các bạn của Ngài và giải về nhà viên tổng trấn. Nhưng trên đường về một sự việc rất lạ đã xảy ra.

Khi vừa đến khu chợ, họ thấy dân chúng chạy ngược chạy xuôi như thể đang trốn tránh một cái gì. Mọi người quá sợ không dám dừng lại để nói chuyện. Rồi họ thấy người ta khiêng một dây hòm dài, đàn ông đàn bà theo sau kêu gào, khóc lóc.

Cảnh sát trưởng chặn một người lại để hỏi nguyên do vụ việc. Người ta nói rằng đêm ấy nổ ra một nạn dịch, và đã có cả trăm người chết. Nạn dịch là một thứ bệnh rất khủng khiếp, nó lan nhanh từ người này sang người bên cạnh. Nhiều người đã chết.

Quá sợ hãi, cảnh sát trưởng chạy tới nhà viên tổng trấn. Nhưng người canh cổng cho biết y đã ra đi, cùng cả gia đình rời khỏi thành phố. Người giúp việc đã chết và một số thân nhân của y mắc bệnh.

Cảnh sát trưởng không biết phải làm gì. Y quyết định đưa Đức Bab về nhà mình giam giữ cho đến khi viên tổng trấn trở lại. Thế mà, khi vừa về đến nhà, y đã nghe tiếng khóc và thấy con mình đang hấp hối. Trong cơn tuyệt vọng, y liền quỳ dưới chân Đức Bab và xin Ngài cứu mạng sống cho con.

Y van nài: “Xin đừng trừng phạt con trẻ vì tội lỗi của cha nó.” Y nói với Đức Bab rằng y rất hối hận về việc mình đã làm, và sẽ không bao giờ thực hiện quyết định xấu xa của viên tổng trấn nữa, dù cho y không tìm được việc làm hoặc có phải chết đói cũng vậy.

Bấy giờ Đức Bab vừa thực hiện xong việc rửa tay và rửa mặt để cầu nguyện. Ngài bảo y lấy ít nước đem cho cháu bé uống. Ngài bảo việc này sẽ cứu sống cháu bé.

Cảnh sát trưởng làm theo lời Đức Bab, và cháu bé lành bệnh ngay. Sau đó y gửi thư cho viên tổng trấn, kể lại sự việc đã xảy ra và yêu cầu để Đức Bab ra đi trước khi mọi người trong thành phố phải chết vì nạn dịch.

Dĩ nhiên, viên tổng trấn rất sợ hãi, y viết thư trả lời là hãy thả ngay Đức Bab. Và Ngài muốn đi đâu tùy thích.

Còn viên tổng trấn hung ác thì bị triều đình cách chức, chết cùng khổ và không có bạn bè. Bạn thấy đấy, khi công việc của Đức Bab chưa hoàn tất, thì một nhân vật quyền thế như viên tổng trấn cũng không thể làm hại được Ngài.

16. ĐƯỜNG ĐẾN TIHRAN

Lúc này đã có rất nhiều người nghe nói về Sứ điệp của Đức Bab và rất đông người đi theo để nghe Ngài giảng dạy. Mọi người đến với Ngài đều kính yêu Ngài tha thiết và sẵn lòng làm bất cứ điều gì vì Ngài. Họ không dành những tình cảm như thế cho các kẻ lãnh đạo trong thành phố. Phần lớn lớp lãnh đạo ấy rất kiêu ngạo và hung tợn đối với những ai không suy nghĩ như họ. Những người này ghen tị với Đức Bab và cuối cùng họ đã quyết định loại trừ Ngài.

Manuchihr Khan là tổng trấn của vùng đất nơi Đức Bab thuyết giảng. Ông này rất thân thiện với Đức Bab và tin vào Sứ điệp của Ngài. Vì vậy, khi nghe nói về âm mưu xấu xa chống đối Ngài, Manuchihr Khan đã nghĩ cách cứu Ngài. Ông giả cách cử Đức Bab đến với Quốc vương ở Tihran, và như vậy là Ngài đã ra khỏi thành phố.

Một hôm, lúc mặt trời sắp lặn, Đức Bab cùng với năm trăm lính hộ vệ của tổng trấn rời cổng thành phố và hướng về Tihran. Tuy nhiên, toán lính hộ vệ không đi Tihran. Tổng trấn ra lệnh là họ chỉ tiến mấy dặm rồi quay lại thành phố. Cuối cùng chỉ còn có ba người cùng đi với Đức Bab.

Đây là những người mà tổng trấn tin cậy nhất. Trên đường họ gặp một số lũ khách, rồi đưa Đức Bab trở lại thành phố lúc rạng đông. Họ đưa Ngài vào nhà riêng của tổng trấn. Ngài sống bình an ở đây một thời gian. Chỉ có một ít bạn thân mới biết chỗ ở của Ngài.

Sau đó không lâu, Manuchihr Khan qua đời. Cháu ông ấy, không phải là người thân thiện với Đức Bab, lên thay. Tổng trấn mới, ngay khi phát hiện Đức Bab vẫn còn ở trong thành phố, liền viết thư cho Quốc vương, và Quốc vương truyền đưa ngay Đức Bab đến kinh đô.

Cuộc hành trình bằng ngựa kéo dài nhiều ngày. Muhammad Big, người chỉ huy lính hộ vệ, được cử hộ tống Đức Bab. Anh và những người lính hộ vệ kia kính yêu Đức Bab nhiều đến nỗi, nếu Ngài muốn trốn thoát, họ sẽ vui lòng để Ngài đi. Nhưng Đức Bab cũng không muốn để cho họ phải gặp rắc rối vì Ngài. Lúc nào Ngài cũng nhân hậu hơn người.

Đức Bab thích sống ở nông thôn. Một chiều nọ, Ngài cảm thấy rất vui sướng khi họ dừng lại cắm trại trên một ngọn đồi đẹp có cả vườn cây và đồng cỏ. Họ dựng lều để Ngài nghỉ được tiện nghi. Tại đây, Đức Bab đã nhận được thư và quà của Đức Baha'u'llah khiến Ngài vui đến nỗi mọi người phải ngạc nhiên khi họ nhìn thấy thánh nhan rạng rỡ của Ngài. Hẳn bạn còn nhớ, Đức Baha'u'llah là Đấng Giáo dục Thiêng liêng thứ hai do Thượng Đế cử đến. Nhưng Ngài chưa khai hiện trước công chúng.

Một đêm, trong khi cắm trại trên đồi, đột nhiên họ thấy lều của Đức Bab trống vắng. Không ai biết Ngài đi đâu. Thoạt đầu các lính hộ vệ rất sợ, nghĩ rằng Ngài đã chạy trốn.

Nhưng Muhammad Big thăm bảo họ: “Chắc chắn là trước cảnh sáng trăng này, Ngài phải tìm chỗ tĩnh lặng nào đó để thông công với Thượng Đế. Ất hẳn Ngài sẽ trở về lều. Ngài không bao giờ trốn chúng ta.”

Đúng thế. Mấy phút sau họ thấy Ngài từ hướng Tihran trở về.

Ngài hỏi: “Các vị có nghĩ là Ta trốn thoát không?”

Ngài có vẻ rạng ngời và hạnh phúc đến nỗi Muhammad Big quì xuống chân Ngài. Anh khóc lóc: “Thưa Ngài, con không bao giờ dám có ý nghĩ ấy.”

Đoàn người dừng lại tại địa điểm tươi đẹp này trong vài tuần. Rồi có thông điệp của vua gửi đến. Thông điệp nói vua đã rời khỏi Tihran và không muốn gặp Đức Bab vào lúc này. Họ phải đưa Ngài đến thành Mah-Ku. Ngài phải ở đấy cho đến khi có sự triệu thỉnh của vua.

Tất nhiên, Đức Bab biết những kẻ thù Ngài đã yêu cầu vua làm điều này. Họ tin rằng, nếu Đức Bab bị đưa đến chốn hoang vu này, thì các bạn hữu không thể đến với Ngài được. Và họ hy vọng rằng dân chúng sẽ quên điều mà họ nghe nói về sự xuất hiện của Đấng Giáo dục mới.

Họ không hiểu rằng “Thượng Đế làm bất cứ điều gì Ngài muốn”. Không ai ngăn được Sứ điệp của Ngài truyền ban đến cho dân chúng, như bạn sẽ biết sau này.

Khi Đức Bab từ giả đoàn hộ vệ, Muhammad Big nước mắt ràn rụa xin Ngài tha thứ vì anh đã không phụng sự Ngài đúng mức. Nhưng Đức Bab bảo anh rằng Ngài sẽ không bao giờ quên lòng tử tế của anh, và mọi người sẽ chúc phúc cho anh khi nghe nói về anh.

Những người lính khác cũng hôn chân Đức Bab và xin Ngài chúc phúc cho họ, mắt họ đầy lệ. Và Ngài cảm ơn từng người về lòng tử tế của họ đối với Ngài.

17. THÀNH MAH-KU

Trong một câu chuyện khác, chúng ta được biết vua ra lệnh giam Đức Bab trong thành Mah-Ku như thế nào. Vua và những người thân cận của ông nghĩ rằng làm như vậy thì dân chúng sẽ quên Đức Bab và Sứ điệp của Ngài. Nhưng chúng ta sẽ thấy họ nghĩ làm ra sao.

Thành Mah-Ku ở cao trên một ngọn núi thuộc vùng rất hẻo lánh ở trong nước. Dưới chân núi là một thị trấn nhỏ. Dân chúng ở đây rất thô lỗ và hay gây sự. Chỉ có một con đường từ thành đi xuống, đường này đi qua thị trấn tới một cái cổng đóng chặt và luôn có lính canh.

Ali Khan chịu trách nhiệm về thành trì này. Ali Khan là một chiến binh rất hà khắc và không thân thiện với Đức Bab cùng hai bạn hữu được phép sống với Ngài. Ngoài ra không có bạn hữu nào được phép ở đây, kể cả người dưới thị trấn.

Tuy nhiên, Đức Bab thì tốt bụng và lịch thiệp đến nỗi không bao lâu khối dân chúng thô lỗ này đã bắt đầu kính yêu Ngài như những người khác. Sáng sớm nhiều người đến chân núi và có thể nhìn lên cửa sổ của Ngài. Họ hy vọng sẽ được nhìn thấy Ngài trong phút chốc. Và Ngài sẽ chúc phúc cho công việc trong ngày của họ.

Nhưng Ali Khan thì vẫn thiếu thân thiện và không để cho bất cứ bạn hữu nào đến với Đức Bab. Một hôm, một điều kỳ lạ đã xảy ra, cho thấy Đức Bab là nhân vật cao vời như thế nào.

Đức Bab và hai bạn hữu sống trong thành với Ngài nghe tiếng gõ cửa. Khi mở cửa ra thì thấy Ali Khan bước vào. Nhưng là một Ali Khan hoàn toàn đổi khác. Trước kia, y rất ngạo mạn và hung bạo. Giờ đây, y có vẻ hiền dịu hơn, và trên mặt y có nét kinh ngạc. Y run rẩy khi bước vào phòng nơi Đức Bab đang ngồi. Một lúc sau, y quì xuống dưới chân Đức Bab, trước sự ngạc nhiên của hai bạn hữu kia. Hai vị không còn tin cả đôi mắt mình nữa.

Y nhìn Đức Bab, van nài: “Xin giải thoát cho con khỏi điều bói rôi.” Rồi y kể lại điều kỳ lạ đã xảy ra cho y, điều khiến y rất khó hiểu.

Sáng hôm ấy y cưỡi ngựa qua vùng thôn quê ngoài thị trấn. Trời còn quá sớm, quanh đây không có ai ngoại trừ một người đang đứng cầu nguyện bên dòng sông. Ali Khan đến gần hơn, và kinh ngạc thấy đó là Đức Bab. Ali Khan trách cứ Ngài sao ra khỏi thành trì, nhưng Đức Bab chìm sâu trong cầu nguyện chẳng nghe thấy gì. Ali Khan quyết định cứ tạm để Ngài ở đấy trong chốc lát. Y đi vào thành trì để trị tội lính canh đã để Đức Bab đi ra ngoài.

Khi đến cổng, y rất ngạc nhiên vì thấy cổng vẫn khoá. Cửa thành trì vẫn đóng khoá như khi y rời thành. Và khi cửa mở ra, Đức Bab đã ngồi đó ngay trước mặt y. Bạn có thể tưởng tượng y ngạc nhiên biết bao vì y vừa mới thấy Đức Bab bên bờ sông.

Y trình cùng Đức Bab: “Con rất bói rôi. Lẽ nào con đã bị mất trí chẳng.” Quả là Ali Khan sợ mình bị mất trí thật.

Đức Bab phán: “Điều người thấy quả là sự thật.” Rồi Ngài giải thích rằng Thượng Đế muốn cho Ali Khan tin Sứ điệp của Đức Bab là chân chính. Thượng Đế muốn y thấy Sứ điệp ấy kỳ diệu như thế nào, và muốn y kính yêu Đấng Sứ giả do Ngài cử đến.

Từ ngày ấy, Ali Khan thay đổi rất nhiều đến nỗi dân trong thị trấn khó nhận ra y. Thay vì hung bạo và ngạo mạn, y đã trở thành dịu hiền và tử tế. Công thành ban đêm vẫn đóng, nhưng ban ngày thì mở. Mọi người muốn gặp Đức Bab đều được cho phép vào thành. Mỗi ngày, Ali Khan mang trái cây tươi đến dâng lên Ngài hoặc bất cứ thức ăn nào Ngài thích.

Khi ở trong thành, Đức Bab đã viết một quyển Thánh kinh, đó là Kinh Bayan bằng tiếng Ba tư. Trong đó, Ngài thiết định những giáo luật mà dân chúng phải tuân tòng. Và trong đó

Ngài tiên báo về Đấng Giáo dục thiên thượng khác mà Thượng Đế sẽ cử đến. Ngài thúc giục mọi người hãy cố gắng tìm Đấng ấy.

Khi đọc câu chuyện thật này về Đức Bab, chúng ta thấy mọi sự Thượng Đế đem đến đều tốt đẹp, dù cho lúc đầu có vẻ như không tốt. Quốc vương nghĩ rằng khi ông đưa Đức Bab đến Mah-Ku, ông đã đẩy Ngài vào chỗ không còn ai có thể thấy hoặc trò chuyện với Ngài. Trái lại, tất cả dân chúng sống trong những vùng núi quanh thành trì, đều nghe Sứ điệp và trở thành bạn hữu của Ngài. Và Ngài đã viết một bộ sách luật rất vĩ đại, làm thành giáo luật trong thời Ngài.

18. GIẤC MƠ CỦA ALI KHAN

Một hôm, trong khi Đức Bab vẫn còn là Người Tù trong thành Mah-Ku, Mulla Husayn đã đến thăm Ngài. Mulla Husayn sung sướng biết bao khi được gặp lại Đức Bab. Chúng ta biết rằng cuộc viếng thăm có ý nghĩa to lớn đối với ông, bởi lẽ: ông đã đi bộ suốt cuộc hành trình dài và đầy gian lao. Các bạn hữu muốn cung cấp nhiều phương tiện để làm cho cuộc hành trình của ông được dễ dàng, nhưng ông khước từ tất cả. Đây là câu chuyện cho thấy ông đã đến thành Mah-Ku như thế nào.

Đêm trước khi Mulla Husayn đến là đêm giao thừa. Đêm ấy, Ali Khan, người cai quản thành trì, trải qua một giấc mơ. Trong mơ y nghe nói Đức Muhammad đến thăm Đức Bab vào ngày tân niên. Cảm thấy rất phấn khởi, Ali Khan chạy ra ngoài để gặp Ngài. Y đi về phía dòng sông, rồi đến một cây cầu, thì thấy hai người tiến về phía mình, người này đi trước người kia. Y nghĩ người đi trước là Đức Muhammad. Y chạy nhanh tới để được quì dưới chân Ngài, chợt y thức giấc.

Suốt cả đời chưa bao giờ y cảm thấy hạnh phúc như thế. Nó giống như thể y được vào thiên đàng. Sự việc có vẻ thật đến nỗi y cảm thấy điều này chắc chắn hơn là chuyện trong mơ.

Ali Khan cầu nguyện buổi sáng và mặc quần áo sang trọng nhất. Y đi thẳng đến nơi, mà trong mơ, y đã gặp Đức Muhammad. Y truyền lệnh cho thuộc hạ buộc yên cương cho ba con ngựa tốt và nhanh nhất của y, rồi đưa ngay chúng ra chỗ cái cầu.

Lúc ấy là sáng sớm. Mặt trời vừa mới mọc khi Ali Khan đi bộ một mình tới dòng sông. Và nơi cây cầu, đúng như trong mơ, y thấy hai người tiến lại phía mình, người này đi trước người kia.

Ali Khan phủ phục xuống chân người mà y nghĩ là Đức Muhammad, và khẩn cầu Ngài với người đồng hành lên ngựa đi tiếp quãng đường còn lại.

Người ấy nói: “Không, ta đã nguyện đi bộ suốt cuộc hành trình. Ta sẽ đi bộ lên đỉnh ngọn núi này và ở đó ta sẽ thăm Người Tù của ngươi.”

Viễn khách không phải là Đức Muhammad như Ali Khan đã mơ, mà chính là Mulla Husayn. Ali Khan đi theo ông cho đến tận cổng thành. Ở đó Đức Bab đang đứng đợi. Ngay khi thấy Ngài, Mulla Husayn liền dừng lại và sụp lạy, nhưng Đức Bab ôm ông vào lòng. Rồi nắm tay ông, Đức Bab dắt Mulla Husayn vào thành, ở đó các Vị cử hành Thánh Lễ Naw Ruz, hoặc lễ tân niên.

Cho tới lúc này không có bạn hữu nào của Đức Bab, ngoài hai người đang sống chung, được phép ở qua đêm trong thành. Nhưng hôm ấy Ali Khan đến với Đức Bab và nói: “Nếu Ngài muốn giữ Mulla Husayn ở lại với Ngài đêm nay, con sẵn sàng vâng theo ý Ngài, vì con không hề có ý riêng của mình. Bao lâu Ngài muốn người ở lại cùng Ngài, con hứa sẽ vâng theo phán lệnh của Ngài.”

Điều này cho thấy Ali Khan đã thay đổi nhiều như thế nào.

Trong khi Mulla Husayn ở trong thành, Đức Bab phán cùng ông: “Ít ngày sau khi ngươi rời khỏi nơi này, họ sẽ chuyển Chúng Ta đến một ngọn núi khác. Ngay khi về đến nơi, ngươi sẽ nhận được tin Ta rời khỏi Mah-Ku.”

Sự việc xảy ra như Đức Bab đã phán. Ngài bị chuyển đến một thành trì khác bởi vì Ali Khan đã trở nên quá thân thiện với Ngài và nhiều bạn hữu đã tìm đến thăm Ngài. Tại một nơi dừng chân, Mulla Husayn đã nghe tin về sự chuyển dời này.

Về phần Mulla Husayn, ông lại đi bộ suốt con đường trở về nhà, như ông đã đi bộ đến thành Mah-Ku.

19. BÀ TAHIRIH

Chúng ta đã nghe kể chuyện về nhiều người đàn ông được biết Sứ điệp của Đức Bab và bắt đầu rao giảng về Ngài. Giờ đây chúng ta hãy nghe câu chuyện về một phụ nữ cũng đi nhiều nơi để trao tặng Sứ điệp của Đức Bab. Đó là Bà Tahirih, một phụ nữ rất đẹp và rất phúc hậu. Bà sáng tác nhiều bài thơ tuyệt vời. Có thể một ngày nào đó bạn sẽ được đọc những bài thơ ấy.

Thời đó, phụ nữ Ba Tư không được tự do đi lại tiếp xúc với xã hội bên ngoài như đàn ông. Khi có việc cần ra đường, phụ nữ phải mang mạng che kín mặt để không ai nhìn thấy. Bà Tahirih cũng phải làm như thế trong nhiều năm. Tuy nhiên, có lúc Bà đã nghĩ rằng phụ nữ không thể bị buộc phải làm như vậy, và Bà là người đầu tiên đi ra khỏi nhà mà không mang mạng che mặt.

Bà Tahirih là một trong những “Mẫu tự của Người Sống”. Bạn có nhớ gì về các vị này không? Đó là mười tám tông đồ của Đức Bab. Tất cả đều là đàn ông, chỉ có Tahirih là phụ nữ. Và hãy nghĩ kỹ về việc Bà tin nhận Đức Bab, dù chưa hề được gặp Ngài! Ngay khi nghe có người giảng về Sứ điệp của Ngài, Bà tin ngay đó là thật. Bà liền viết thư gửi Đức Bab. Trong thư Bà nói Bà vô cùng sung sướng đón nhận Sứ điệp, và Bà biết đó là chân lý. Đức Bab trả lời thư Bà, và kể Bà là một “Mẫu tự của Người Sống”.

Kể từ đó, ngày nào Bà cũng giảng dạy cho bất cứ ai muốn nghe về Đức Bab. Nhưng chẳng được bao lâu, những người không thích nghe về Đức Bab đã tìm cách giết hại Bà. Họ không muốn cho Bà rao giảng. Họ đã giữ Bà tại nhà của họ và không cho Bà tiếp xúc với bất cứ ai.

Tahirih biết họ muốn giết Bà như họ đã giết những tông đồ khác của Đức Bab. Nhưng Bà không sợ họ, vì Bà biết Thượng Đế hằng che chở Bà.

Rồi Bà nói cho những người giam giữ Bà biết rằng Bà có thể chứng minh Sứ điệp này là của Thượng Đế. Bà nói rằng nếu Sứ điệp này là thật, thì trong chín ngày Thượng Đế sẽ giải thoát Bà khỏi nhà giam đang bị khoá và canh giữ. Dĩ nhiên là họ không tin, nhưng ta hãy xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Lúc ấy, Đức Baha'u'llah quyết định rằng Bà Tahirih phải được giải thoát. Ngài muốn chứng minh cho họ thấy rằng Sứ điệp này đúng là của Thượng Đế. Rồi Ngài đến với một người bạn, và yêu cầu người này đưa Bà Tahirih về nhà Ngài tại thành phố Tihran.

Điều đó đã được thực hiện. Vợ của người bạn đã cải trang làm khát sĩ để không ai nhận ra mình. Chị đến ngôi nhà nơi Bà Tahirih bị giam giữ và trao cho Bà bức thư của Đức Baha'u'llah. Bức thư chỉ cho Bà Tahirih việc nên làm. Chị bạn đợi ngoài cửa cho đến khi Bà Tahirih ra ngoài. Rồi hai người cùng về nhà chị bạn. Dĩ nhiên là Bà Tahirih cũng cải trang để không ai nhận ra và ngăn chặn Bà.

Ngày ấy, quanh thành phố người ta xây tường cao để ngăn quân thù. Người bạn đã chuẩn bị sẵn ba con ngựa ở một nơi an toàn ngoài thành phố. Anh và hai người phụ nữ đã lên ngựa mà không ai hay. Rồi men theo độc đạo, ba người đến Tihran lúc bình minh. Bà Tahirih đã vào nhà Đức Baha'u'llah một cách an toàn.

Khi phát hiện Bà Tahirih trốn thoát, mọi người đều sửng sốt. Cả các bạn thân của Bà Tahirih cũng không biết Bà đi đâu, và bằng cách nào. Suốt đêm đó họ lùng sục khắp các nhà quanh nơi giam giữ, nhưng dĩ nhiên họ không tìm được Bà.

Bấy giờ họ nhớ lại điều Bà nói với họ là – nếu Sứ điệp của Đức Bab là chân lý, thì Thượng Đế sẽ giải cứu Bà trong chín ngày. Và nay chưa tới chín ngày thì Bà đã biến mất rồi. Nhiều người tin nơi Sứ điệp và trở thành môn đồ của Đức Bab.

Bà Tahirih trải qua những ngày rất hạnh phúc trong nhà Đức Baha'u'llah. Khi ấy Ngài chưa công bố Ngài là Đấng Biểu hiện của Thượng Đế, nhưng vì Bà Tahirih sống thuần khiết và được ở gần Thượng Đế, nên Bà nhận ra điều huyền nhiệm nơi Đức Baha'u'llah. Và ta có thể hình dung Bà vui sướng biết bao khi được sống trong nhà Ngài.

**Mọi người đều kinh ngạc khi thấy Bà
Tahirih không mang mạng che mặt.**

20. NỀN TRẬT TỰ MỚI

Cho tới bây giờ, Đức Bab, Đức Baha'u'llah và môn đồ của các Ngài đều tuân theo các giáo luật nêu trong Kinh Quran. Khi một Đấng Giáo dục do Thượng Đế phái đến, Đấng ấy để lại cho chúng ta những chỉ dẫn, những giáo luật, trong một quyển Thánh kinh. Đức Muhammad đã để lại những chỉ dẫn trong Kinh Quran.

Tuy nhiên, sau nhiều năm, một số giáo luật trong các Thánh kinh cần phải thay đổi, vì loài người đã tiến bộ, không thể áp dụng các giáo luật cũ nữa. Thượng Đế lại cử đến một Đấng Giáo dục mới với những chỉ dẫn và những giáo luật mới.

Trong thời kỳ chúng ta đang nhắc tới, các giáo luật cũ cần có sự thay đổi. Giáo luật cũ không còn thích dụng nữa. Câu chuyện này cho thấy sự thay đổi diễn tiến ra sao.

Bạn hẳn còn nhớ Bà Tahirih được đưa về sống tại nhà Đức Baha'u'llah như thế nào. Tuy nhiên, ít lâu sau, Ngài lại quyết định đưa Bà đến một thành phố khác. Việc này không phải dễ, vì thành phố nào cũng được canh phòng kỹ. Phụ nữ thì không được ra khỏi nhà nếu không có thư giới thiệu hoặc giấy phép.

Dù vậy, ta thấy điều lạ lùng là lính canh không ngăn cản Bà Tahirih và những người tháp tùng Bà. Cũng không ai hỏi các Bà đi đâu. Điều này cho thấy ý muốn của Đức Baha'u'llah luôn luôn phải được thực hiện.

Ít lâu sau, Đức Baha'u'llah ra khỏi nhà, và cũng du hành về hướng ấy. Sau đó không lâu, chính Quddus đã đón tiếp các Bà và cả Đức Baha'u'llah.

Mọi người quanh đây rất phấn khởi với sự hiện diện của Đức Baha'u'llah và Quddus. Một số trong những người này sẵn sàng làm bất cứ điều gì theo ý Ngài, nhưng một số khác thì thù ghét và muốn làm hại Ngài.

Đó là tình trạng luôn luôn xảy ra khi Đấng Giáo dục thiêng liêng xuất hiện, người thì rất yêu kính các Ngài, kẻ thì rất oán sợ và tìm cách mưu hại. Điều đó tùy thuộc trạng thái tâm hồn của họ. Nếu họ có tâm hồn hiền thiện, thì họ kính yêu các Đấng Giáo dục. Nếu chúng xấu xa, thì chúng không muốn nghe theo các Ngài.

Bấy giờ là lúc bắt đầu mùa hè. Đức Baha'u'llah thuê ba ngôi vườn, một cho Tahirih, một cho Quddus và một cho chính Ngài. Khi các bạn hữu nghe tin này, nhiều người đã đến đó để được ở gần Ngài. Cuối cùng đã có sự hiện diện của tám mươi một người, tất cả đều là tân khách của Đức Baha'u'llah.

Một hôm, khi các bạn hữu tề tựu bên nhau, thì Bà Tahirih cho người chuyển thư đi. Thư Bà có ý mời Quddus, nhưng Quddus không đến, vì ông muốn luôn ở cạnh Đức Baha'u'llah. Người đưa thư lại mời lần nữa. Người đưa thư nói: “Bà ấy muốn ông đến. Nếu ông cứ khước từ, Bà ấy sẽ đích thân đến đây tìm ông.”

Quddus vừa toan khước từ lần nữa, thì ngay lúc ấy Bà Tahirih đến nơi. Và mọi người đều kinh ngạc khi thấy Bà không mang mạng che mặt.

Chúng ta không thể hình dung nổi mọi người bị chấn động như thế nào khi thấy cảnh này, bởi vì xưa nay phụ nữ luôn phải che mặt. Có người cho rằng Bà Tahirih đã hư hỏng, nên họ quyết rời bỏ nơi này nếu Đức Baha'u'llah không kịp giữ họ lại. Ngài dịu dàng bảo họ hãy bình tĩnh và hãy vui sướng lên. Và Lời Ngài đã trấn an họ.

Nhưng Bà Tahirih biết chắc rằng Bà đã hành động đúng, mặt Bà sáng rực niềm vui. Trong một câu chuyện khác, có nghe kể lại là Bà đã nói lớn lên rằng: “Ta là sự vang rền của tiếng

kèn, ta là tiếng tù và. Ta sẽ đánh thức những linh hồn còn mê ngủ.” Với những lời này, Bà ngụ ý rằng đã đến lúc những giáo luật cũ về phụ nữ phải thay đổi.

Khi Bà nói chuyện, lời Bà giống như lời Kinh Quran khiến mọi người vừa kinh ngạc vừa thích thú. Chính lúc ấy, Đức Baha’u’llah ban cho Bà danh xưng là Tahirih, Người Tinh khiết. Kể từ đó, phụ nữ phương đông, càng ngày càng được tự do hơn. Họ phải nhớ ơn người phụ nữ xinh đẹp này biết dường nào.

Và kể từ ngày ấy, cuộc sống và thói quen các tông đồ của Đức Bab thay đổi rất nhiều. Các vị ấy biết rằng nền trật tự cũ, hoặc nếp sống cũ đã qua đi; một Nền Trật tự Mới, một Ngày Mới đang đến. Khi những người này đi tới thành phố khác, Quddus và Tahirih đã ngồi chung trên một bánh lạc đà.

21. KHẢI TƯỢNG CỦA MUHAMMAD ALI

Bạn có còn nhớ không câu chuyện cho biết Đức Bab bị giam giữ thế nào trên Núi Mah-Ku? Sau đó ít lâu, họ lại đưa Ngài đến một nơi khác, rồi một nơi khác nữa. Nhưng kẻ thù không thể ngăn dân chúng đến cùng Ngài. Họ đến với Ngài và theo Ngài ngày càng nhiều.

Bạn sẽ thích thú khi được biết có một thanh niên tên là Muhammad-Ali nghe Sứ điệp của Ngài và muốn đến cùng Ngài, dù lúc ấy Đức Bab còn ở trong nhà tù. Ali nói rằng anh rất sung sướng được chết vì Ngài.

Tuy nhiên, cha ghê của Muhammad-Ali không cho anh rời khỏi thành phố. Ông đã nhốt anh trong phòng khoá chặt và theo dõi anh rất kỹ. Ông ấy không tin nơi Sứ điệp của Đức Bab và sợ con mình đã mất trí.

Một hôm, điều kỳ lạ xảy ra. Lâu nay Muhammad-Ali khóc thật nhiều vì không được phép đến với Đức Bab. Ngày ấy, Muhammad-Ali bỗng trở nên rất vui vẻ. Anh không còn khóc nữa, mà luôn tươi cười.

Bạn có muốn biết nguyên do của sự thay đổi này không? Nguyên do là thế này: Ngày nào Muhammad-Ali cũng cầu xin Đức Bab cho mình được chiêm ngưỡng thánh nhan Ngài. Một hôm anh cầu nguyện nhiều đến như bất tỉnh. Bấy giờ anh thấy một khái tượng.

Trong khái tượng, anh thấy Đức Bab gọi mình. Tiếng gọi ấy bảo anh đứng lên, và khi anh đứng lên thì, lạ lùng thay, anh như nhìn thấy đôi mắt tươi cười của Đức Bab. Lòng ngập tràn vui sướng và tạ ơn, người thanh niên chạy đến và quỳ dưới chân Ngài.

Đức Bab phán: “Hãy vui lên, vì đã sắp đến giờ Ta được treo lên trước mắt công chúng trong thành phố này, và trở thành nạn nhân của lửa hận thù. Ta sẽ không chọn ai khác ngoài con để chia sẻ chén tử đạo cùng Ta. Hãy tin chắc rằng lời hứa Ta ban cho con sẽ được ứng nghiệm.”

Bạn có hiểu Đức Bab muốn dạy điều gì không? Ngài muốn cho biết không bao lâu nữa, chính Ngài sẽ bị xử tử ngay trong thành phố này trước sự chứng kiến của nhiều người. Lúc ấy, Ngài sẽ chọn Muhammad-Ali để cùng chết với Ngài. Đó là lời hứa của Ngài. Bạn thấy đây, quả là một ơn phước diệu kỳ được chết cùng Đức Bab, và tất cả môn đồ của Ngài đều khao khát được nhận ơn phước ấy. Nhưng Ngài phán là chỉ có người thanh niên này được chọn.

Chính lời hứa này đã làm cho Muhammad-Ali vui sướng. Từ ngày đó không còn điều gì làm cho anh buồn phiền được nữa. Anh nói anh cảm thấy như mình đang sống trong một đại dương hoan lạc. Giọng nói của Đức Bab luôn vang vọng trong tai anh, ngày và đêm lúc nào anh cũng cảm thấy như mình đang được thấy Ngài. Cha anh không thể hiểu sự thay đổi ấy nơi anh, nhưng cuối cùng ông cũng để cho anh được tự do.

Từ ngày ấy, Muhammad-Ali sống lặng lẽ vui tươi với gia đình và bè bạn, và mọi người yêu thương anh nhiều đến nỗi, khi anh được tử đạo cùng Đức Bab như Ngài đã hứa, mọi người trong thành phố đều khóc cho anh.

22. VỤ XỬ ĐỨC BAB

Lúc này khối công chúng đến nghe Sứ điệp của Đức Bab ngày càng đông. Nhưng hầu như bao giờ những kẻ lãnh đạo thành phố và bạn bè họ cũng đều là kẻ thù ghét Ngài và muốn hãm hại Ngài. Bạn có biết tại sao không?

Một số kẻ trong bọn họ rất kiêu ngạo vì cho rằng mình học hỏi nhiều hơn người khác, và nghĩ rằng họ mới giảng được Kinh Quran. Còn những kẻ khác thì kiêu ngạo vì mình giàu hoặc có địa vị trong chính quyền. Tất cả bọn họ đều sợ rằng, nếu phần lớn dân chúng trở thành tín đồ của Đức Bab, họ sẽ không còn là những kẻ quan trọng nữa. Họ có thể bị mất của cải và địa vị. Vì thế, Đức Bab đến đâu là họ cư xử bạo tàn với Ngài tại đó.

Tuy vậy, bất cứ ai có lúc ở gần Ngài đều trở thành môn đồ của Ngài. Cả đến loài vật như cũng thương Ngài, vì từ chỗ hung dữ chúng đã trở nên hiền lành. Đây là một câu chuyện đã từng xảy ra.

Đức Bab ở tại nhà một ông hoàng, và vị này muốn biết Ngài có dũng cảm hay không. Vì vậy ông tặng Ngài một con ngựa hoang rất chứng để Ngài cưỡi. Người phụ trách nuôi ngựa lên đến báo cho Ngài biết là con ngựa ấy đã hất ngã bất cứ ai cưỡi nó. Đức Bab cảm ơn người giữ ngựa và bảo rằng cứ để Thượng Đế chăm lo cho Ngài. Mọi việc sẽ tốt đẹp cả thôi. Và hiển nhiên là, khi Đức Bab tiến lên, bắt đầu vỗ về con ngựa, bước lên bàn đạp, con vật vẫn đứng yên để Ngài ngồi lên lưng nó. Và nó tiếp tục giữ sự hiền lành cho đến khi Ngài cưỡi nó trở về.

Số người theo Đức Bab đến thành phố Tabriz quá đông, nên những kẻ thù Ngài, các kẻ lãnh đạo tôn giáo, không muốn để Ngài vào Thành phố. Họ sợ sẽ xảy chuyện rắc rối. Do đó, họ nhắn lời là Ngài nên dựng lều ở bên ngoài thành phố. Rồi họ mở cuộc họp để quyết định mời Ngài đến gặp họ. Họ muốn chất vấn Ngài.

Khi Đức Bab đến, Ngài thấy chỉ còn một chiếc ghế trống. Dân chúng chen nhau bốn phía. Khi Đức Bab qua khỏi đám đông và ngồi vào chiếc ghế trống, công chúng chột như nhận ra uy lực của Ngài. Trước đó họ trò chuyện ồn ào, nhưng lúc ấy bỗng có sự lặng im thật sâu và kỳ bí. Không ai dám thốt nhẹ một tiếng nào.

Cuối cùng một vị lãnh đạo đã phá vỡ sự im lặng. Ông hỏi Đức Bab: “Người xưng mình là ai và Sứ điệp người mang đến là gì?”

Đức Bab lặp lại ba lần: “Ta là, Ta là, Ta là Đấng Hứa hẹn. Ta là Đấng mà các ngươi đã niệm Danh cả ngàn năm, là Đấng mà lời kêu gọi khiến các ngươi đứng lên, là Đấng mà các ngươi mong được chứng kiến sự xuất hiện, là Đấng mà các ngươi cầu xin Thượng Đế làm cho giờ Mặc khải được đến nhanh.”

Bạn thấy đấy, họ đã chờ Ngài, thế mà khi Ngài đến họ lại không tin nhận Ngài. Họ hỏi Ngài nhiều điều và Ngài trả lời tất cả, nhưng họ vẫn không chịu tin Ngài là Đấng Hứa hẹn. Họ đối xử với Ngài một cách đáng hổ thẹn và đưa Ngài trở vào nhà tù.

Tin tức về vụ xử lan ra khắp nơi trong nước và khiến cho các bạn hữu của Ngài càng muốn phụng sự Ngài nhiều hơn. Nhiều người chưa phải là tín đồ của Ngài, nghĩ rằng các kẻ lãnh đạo tôn giáo đã đối xử với Ngài không công bằng, rồi họ cũng trở thành bạn hữu của Ngài. Bạn thấy đấy, mọi điều họ muốn gây ra để chống đối Ngài đều bất thành. Nó chỉ khiến số người kính yêu Ngài càng đông thêm.

Khi Quddus nhập vào đoàn, mọi người lên ngựa trở về thành, hát vang những bài thánh ca hân hoan.

23. THÀNH TABARSI

Bạn có còn nhớ Mulla Husayn là ai không? Ông là người đầu tiên mà Đức Bab đã cho biết về điều huyền nhiệm rằng Ngài là Đấng Hứa hẹn. Và kể từ cái đêm trọng đại ấy ở Shiraz, Mulla Husayn đã nói cho mọi người được biết về Đức Bab.

Một hôm có một sứ giả mang đến cho Mulla Husayn cái khăn quấn đầu của Đức Bab và bảo ông hãy đi giúp Quddus. Bạn hẳn còn nhớ Quddus là người cùng Đức Bab vượt qua sa mạc để đến Mecca.

Ngay khi nhận được lời dạy, Mulla Husayn liền cưỡi ngựa cùng lên đường với hai trăm lẻ hai bạn hữu khác. Bất cứ dừng lại nơi đâu, đoàn người này cũng đều chia sẻ Sứ điệp về Ngày Mới, và tuyển một số những người tin nơi Sứ điệp cùng tiến tới trước.

Một hôm, khi đoàn kỵ mã dừng lại để nghỉ, Mulla Husayn nói với các bạn hữu: “Bất cứ ai chưa sẵn sàng để đón nhận những thử thách to lớn đang chờ trước mắt, thì hãy từ bỏ cuộc hành trình này để trở về nhà. Tôi cùng với bảy mươi hai bạn hữu sẽ nhận lấy cái chết trên đường của Đấng Kính yêu. Vậy những ai chưa dứt bỏ được thế gian, thì ngay lúc này hãy đi đi, vì sau này có muốn thoát thì sẽ không kịp nữa.”

Hẳn nhiên, bạn hiểu Mulla Husayn muốn nói gì. Rằng những ai sợ chết cho Thượng Đế thì hãy rút lui, bởi vì để đến sau này thì sẽ quá muộn. Hai mươi người đã lui ra và trở về nhà. Rồi Mulla Husayn bảo những người còn lại vứt hết những gì mình có ngoài con ngựa và thanh kiếm, để mọi người thấy rằng họ không thiết gì đến những thứ thuộc thế giới này. Họ chỉ muốn truyền bá Sứ điệp của Thượng Đế.

Nhiều lần, các thành viên của nhóm người này buộc phải chiến đấu để bảo vệ mạng sống mình. Người dẫn đầu không bao giờ cho phép họ đánh trước. Họ chỉ chiến đấu khi bị bắt buộc. Mọi người đều kinh ngạc trước sự dũng cảm của Mulla Husayn, và một sức mạnh huyền bí như được ban cho ông mỗi khi cần đến. Kẻ thù khiếp sợ khi nghe nhắc đến tên ông.

Vào đêm trước khi đoàn người tới lãng Shaykh-Tabarsi, người canh giữ lãng mơ thấy Mulla Husayn đến đó với rất nhiều người. Anh mơ thấy rằng họ ở lại đó, và thắng mọi cuộc chiến chống lại kẻ thù. Và một đêm Đấng Tiên tri của Thượng Đế đến với họ. Bạn hẳn đã biết, các Đấng Tiên tri của Thượng Đế là những Đấng Giáo dục Thiên liêng mà chúng ta hằng nghe nhắc đến. Sáng hôm sau, khi Mulla Husayn đến nơi, người giữ lãng nhận ra đây là người anh đã gặp trong mơ.

Mulla Husayn nói với người giữ lãng: “Tất cả những điều người vừa thấy đều sẽ xảy ra.”

Mulla Husayn quyết định xây thành trì gần bên lãng mộ, và tức khắc mọi người bắt tay vào việc. Lắm khi họ phải dừng lại để chiến đấu với dân cư các thị trấn kế cận đang tìm đủ cách để làm hại họ. Nhưng họ luôn xua đuổi được kẻ thù. Cuối cùng thành trì cũng được xây xong.

Thành vừa xây xong thì Mulla Husayn nhận được tin là Đức Baha'u'llah sẽ đến thăm. Bạn nhớ rằng trong mơ người giữ lãng thấy Đấng Tiên tri của Thượng Đế đến với đoàn người. Đấng Tiên tri này chính là Đức Baha'u'llah.

Lúc bấy giờ, những người trong đoàn của Mulla Husayn chưa biết Đức Baha'u'llah là ai, và họ không hiểu vì sao người dẫn đầu của họ vui sướng đến mức không còn nhớ gì đến họ nữa. Khi Đức Baha'u'llah đến nơi, không ai được ngồi xuống trước khi Mulla Husayn cho phép, và Mulla Husayn quên mất điều đó cho đến khi Đức Baha'u'llah cho phép họ ngồi.

Đức Baha'u'llah dạy rằng Ngài rất hài lòng với toà thành trì, và còn thiếu một điều để nó trở thành hoàn hảo. Quddus phải ở đó với họ. Bây giờ Quddus còn ở trong tù, và Đức Baha'u'llah bảo Mulla Husayn cử sáu người đi tìm Quddus và để cho Quddus sống với họ.

Trước khi rời thành, Đức Baha'u'llah phán: “Dù bất cứ điều gì xảy ra, thắng lợi vẫn thuộc về các ngươi, một sự thắng lợi chắc chắn và trọn vẹn.”

Khi Ngài đi khỏi, Mulla Husayn liền cử sáu người đi tìm Quddus. Ông còn dặn họ phải cư xử với Quddus như là cư xử với chính Đức Bab. Ông nói thêm: “Về phần tôi, các bạn hãy xem tôi là tôi tớ thấp kém của người.”

Quddus đến thành ấy vào buổi tối. Khi sứ giả về báo rằng Quddus sắp đến, Mulla Husayn và một trăm người nữa đã đi bộ ra xa để đón ông. Mỗi người mang theo hai ngọn nến, làm cho cả khu rừng thành rực sáng. Và khi Quddus nhập vào đoàn, mọi người lên ngựa trở về thành, hát vang những bài thánh ca hân hoan.

Mỗi ngày sau đó, bất kể kẻ thù tấn công ngôi thành dữ dội như thế nào, Quddus vẫn luôn dành thời gian cùng cầu nguyện với các bạn hữu quanh mình. Không điều gì có thể ngăn cản ông dùng cách này để trò chuyện với Thượng Đế, là Đấng ông kính yêu và tin tưởng.

24. CUỘC BAO VÂY

Suốt nhiều tuần, Quddus, Mulla Husayn và các bạn hữu bị bao vây trong thành bởi những kẻ mưu hại. Các vị ấy không thể ra ngoài để lấy nước, bởi vì ai làm như thế cũng đều bị bắn chết. Cuối cùng, mỗi lúc nước càng khan hiếm.

Khi có người báo với Quddus về điều này, ông nói: “Bởi ý Thượng Đế, đêm nay mưa sẽ đổ ập xuống những kẻ thù nghịch, sau đó sẽ có tuyết rơi nặng nề.”

Quả thế, đêm ấy mưa lớn đã đổ xuống và làm hỏng kho đạn của kẻ thù. Nước được chứa nhiều trong thành cho một thời gian dài. Rồi đêm sau, tuyết rơi nặng nề chưa từng thấy đối với những người sống gần thành trì, kể cả giữa mùa đông. Bạn thấy đó, điều gây tổn thất to lớn cho kẻ thù, lại là ơn phước đối với những người sống trong thành.

Nhóm nhỏ ở trong thành biết rằng đạo quân đông đảo bên ngoài đang sẵn sàng để tấn công mình. Nên Quddus đã quyết định đột ngột xông ra đánh đuổi chúng, khiến chúng phải rút lui hoặc chịu cảnh tan tác. Hai giờ sau lúc mặt trời mọc, Quddus và hai người nữa cưỡi ngựa xông ra khỏi thành. Số còn lại chạy bộ theo.

Ngay khi xông ra khỏi thành, mọi người đều thét lớn: “Lạy Đấng Chúa của Thời đại.” Đây là một trong các tôn hiệu của Đấng Giáo dục Thiên thượng mà họ mong chờ.

Tiếng gào thét và ánh chói chang của mặt trời trên vũ khí của họ đã làm kẻ thù khiếp sợ. Chúng chạy tán lác khắp mọi hướng, bỏ lại tất cả vật dụng. Và không có người nào trong thành bị tử vong.

Quddus không cho người của mình đuổi theo những kẻ bỏ chạy. Ông không cho phép làm hại bất cứ ai nếu không có hoàn cảnh bắt buộc. Ông chỉ muốn tỏ cho họ thấy sức mạnh của Thượng Đế, ngõ hầu dân chúng đề yên cho ông và các bạn hữu của ông lo việc truyền bá Sứ điệp.

Chuyện này tái diễn rất nhiều lần. Nhóm người nhỏ trong thành cứ đột ngột lao ra và thét lớn: “Lạy Đấng Chúa của Thời đại.” Và lúc nào họ cũng xua tan đạo quân đông đảo được huấn luyện kỹ đã đến để chống đối họ. Giữa một trong các trận chiến này, Quddus bị một viên đạn hạ gục, bị thương ở miệng và cuống họng. Nhưng Mulla Husayn, mỗi tay cầm một thanh gươm, với mọi người theo sau, đã đẩy lui quân thù. Rồi mọi người kéo về thành với Quddus vào lúc Quddus đã hồi phục.

Có lúc Đức Baha'u'llah và những người tùy tùng đến thăm họ. Nhưng Ngài và những người này đã bị bắt và giam giữ một thời gian. Đức Baha'u'llah được đối xử rất tử tế không giống như là một người tù. Như thế Ngài bị tách khỏi những người ở trong thành. Điều này cũng tốt cho Ngài, bằng không Ngài có thể cùng bị hủy diệt với họ. Bạn thấy đó là cách Thượng Đế gìn giữ Chánh Đạo của Ngài.

Mulla Husayn đã thiệt mạng tại một trong các trận đánh này. Trong lúc đánh nhau, ngựa của Mulla Husayn đã bị vướng vào sợi dây buộc lều, và trước khi ngựa thoát ra khỏi, một viên đạn đã ghim vào ngực Mulla Husayn. Ông rớt xuống ngựa, lao đảo mấy bước rồi ngã lăn ra đất. Hai bạn hữu đã khiêng ông vào thành.

Trong thành một chuyện lạ đã xảy ra. Dù Mulla Husayn đã bất tỉnh khi người ta khiêng ông vào, Quddus vẫn bảo mọi người để riêng hai vị ở lại với nhau. Ông nói ông muốn trò chuyện với Mulla Husayn.

Qua một vết nứt trên cửa, mọi người thấy được điều gì đã xảy ra. Ngay khi chỉ còn có hai người với nhau, Quddus gọi và Mulla Husayn đã đứng dậy rồi ngồi dưới chân ông. Mọi người đều nghe Mulla Husayn nói chuyện và trả lời các câu hỏi.

Hai vị trò chuyện như thế suốt hai giờ liền. Rồi cửa mở và Quddus bước ra ngoài. Ông bảo: “Tôi đã nói lời từ biệt với Mulla Husayn.”

Ông giải thích rằng ông đã nói với Mulla Husayn nhiều điều mà trước đây Mulla Husayn chưa sẵn sàng để nghe. Khi những người khác bước vào, thì Mulla Husayn đã chết. Trên mặt ông còn có nụ cười và trông ông có vẻ như đang nằm ngủ.

Mulla Husayn được an táng gần lăng của Shaykh Tabarsi. Về sau, xác của ba mươi người khác chết đi trong cuộc chiến ấy cũng được chôn chung tại đó. Tất cả các vị ấy đều đã hiến thân mạng mình cho Chánh Đạo của Thượng Đế, đó là điều vinh hiển nhất mà các vị có thể làm.

25. SỰ TỬ ĐẠO CỦA QUDDUS

Sau khi Mulla Husayn ra đi, tình trạng trong thành khó khăn hơn rất nhiều. Kẻ thù không để cho một ai vào ra, do đó những người trong thành không sao kiếm được lương thực. Nhưng có Quddus ở đó mọi người cũng cảm thấy rất hạnh phúc và không thấy đói nữa. Khi người nào cảm thấy mình đói hoặc đau yếu, họ nhìn vào vẻ mặt tươi vui và lắng nghe giọng nói bình thản của ông, thì thấy mình mạnh mẽ trở lại và có thể làm bất cứ việc gì.

Một hôm đạn pháo của kẻ thù rơi vào thành và lăn tới chỗ Quddus đang đứng. Ông không chút sợ sệt, mà dùng chân hất nó sang một bên. Và ông nhắc các bạn hữu là họ không nên sợ kẻ thù. Mỗi người đều có giờ chết đã định của riêng mình. Nếu chưa đến thời điểm ấy, thì không gì làm hại mình được. Nhưng nếu họ để tiếng súng khiến họ sợ, là họ đã tự đánh mất ơn phò trợ của Thượng Đế. Nghĩa là, nếu họ sợ, thì vì nỗi sợ ấy họ sẽ không được bảo vệ. Họ phải biết chắc rằng Ngài luôn chăm sóc mình. Ngay lúc này, chúng ta cần nhớ đến điều đó chứ?

Không lâu sau đó, kẻ thù thấy rõ rằng họ không thể chiếm được thành với những con người dũng cảm ở trong đó. Họ liền nghĩ ra một kế rất thâm độc. Họ hứa rằng những người ở trong thành được về nhà an toàn. Và một khi đã ra khỏi thành, mọi người có thể hành động theo ý mình.

Thế rồi, người chỉ huy lực lượng địch gửi một bản Kinh Quran vào cho những người trong thành và hứa rằng họ sẽ được bảo vệ nếu họ ra khỏi thành. Quddus cảm thấy kẻ chỉ huy không thành thật, nhưng vì y đã thề trên Kinh Quran thì ông phải tin.

Thế là mọi người ra khỏi thành. Quddus mang chiếc khăn xanh mà Đức Bab đã gửi cho, ông cưỡi trên con ngựa hoang được tặng bởi ông hoàng hiện là tư lệnh của quân thù.

Nhưng mọi sự diễn ra đúng như Quddus đã nghĩ. Những kẻ hung ác kia không hề đếm xỉa gì tới lời hứa của mình. Ngôi thành bị phá trụi. Tất cả bạn hữu của Quddus kẻ thì bị giết, người thì bị bán làm nô lệ.

Riêng với Quddus, ông hoàng bảo vệ một thời gian. Tuy nhiên, sau đó các kẻ lãnh đạo tôn giáo hằng thù ghét ông đã ra lệnh phải đưa ông đến trước họ để trả lời những chất vấn.

Ông hoàng biết rằng họ sẽ giết Quddus, và đã nói: “Tôi đã trút bỏ hết trách nhiệm về bất cứ điều tổn hại nào xảy ra cho người này. Các vị muốn làm gì với người này thì tùy quý vị. Tự các vị sẽ trả lời Thượng Đế trong Ngày Phán xét.”

Rồi ông truyền đưa ngựa đến và ra đi ngay, để mặc Quddus trong tay kẻ thù. Y có thể xử sự một cách hèn nhát thế sao?

Chúng đã giết Quddus một cách rất tàn bạo, khiến Đức Bab, khi nghe tin về điều này và về tình trạng ngôi thành, đã phải trào lệ như mưa. Suốt chín ngày, Ngài không hề tiếp kiến một bạn hữu nào, và suốt sáu tháng Ngài không mặc khải một câu thánh thi nào.

Nhưng Quddus không hề giận những người đã giết ông. Trong cơn khốn khổ của ông, người ta đã nghe ông nói: “Lạy Thượng Đế của con, xin Ngài tha thứ cho những vấp phạm của dân tộc này. Xin đối xử với họ bằng lượng khoan dung của Ngài, vì họ không biết điều mà chúng con đã phát hiện và quý chuộng... Lạy Thượng Đế, xin Ngài chỉ cho họ con đường Chân lý, và chuyển sự mê mờ của họ thành đức tin.”

Bạn thấy đấy, ông xót thương cho họ vì họ không nhận biết Đức Bab và Đức Baha'u'llah như ông.

Vậy là Quddus ra đi, như Mulla Husayn đã ra đi, giống như Đức Bab biết rằng Ngài cũng sẽ tử đạo vì Chánh Đạo của Thượng Đế. Nhưng theo thời gian càng có thêm nhiều người tin nơi Sứ điệp do các vị truyền bá, và đó là tất cả những gì các vị ấy quan tâm và hằng nghĩ đến.

26. CHUYỆN VỀ VAHID

Vahid là một nhà lãnh đạo dũng cảm khác đã tin nơi Sứ điệp của Đức Bab và đã rao giảng cho dân chúng. Vì đức tin của ông, viên tổng trấn đã phái lính đi đánh ông và làm tan tác nhóm bạn hữu của ông. Khi nghe tin lính đến, Vahid đã yêu cầu một người bạn và sáu vị nữa đi chặn đường chúng. Đây quả là nhóm người quá nhỏ đối với toán lính tinh luyện, nhưng ta hãy xem chuyện gì đã xảy ra.

Vahid bảo họ hô lớn bảy lần “Allah-O-Akbar”. Lời này có nghĩa “Thượng Đế là Đấng Vĩ đại Nhất”. Khi hô tới lần thứ bảy, họ xông lên và đánh tan tác quân thù. Bảy người này có đức tin diệu kỳ khiến họ bỗng trở thành mạnh mẽ hơn rất nhiều. Họ đánh tan toán lính không mấy khó khăn. Đức tin há chẳng giúp ta làm được việc phi thường đó sao?

Đêm đó, Vahid bảo những người đang ở với mình hãy âm thầm ra đi. Vợ ông và các con được đưa về nhà bố vợ để giữ cho an toàn. Rồi giữa đêm khuya, Vahid rời thành phố, nhưng không ai biết ông đi đâu. Hai người con trai lớn và hai người bạn cùng đi với ông.

Suốt ngày ấy họ ẩn mình trong núi, và anh của Vahid sống ở vùng lân cận đã cử người mang thức ăn đến cho họ. Cũng ngày hôm ấy, toán lính của tổng trấn săn tìm Vahid, đã lục xét nhà anh của ông, nhưng dĩ nhiên là chúng không thấy ông.

Vahid và các bạn ông tiếp tục cuộc hành trình, dừng lại ở mỗi làng để giới thiệu Sứ điệp của hai Đấng Giáo dục mới và về Ngày Mới đang lộ dạng.

Cuối cùng họ đã đến một nơi là Nayriz. Ở đây Vahid lại giới thiệu Sứ điệp, và càng lúc càng có nhiều người đến nghe. Số người đông đến nỗi Vahid sợ là tổng trấn sẽ lại cho lính đến đánh họ. Ông bảo các bạn đã theo ông hãy đến ngôi thành cổ không xa nơi đó, và cùng cố nó cho thật vững. Sau đó, ông cũng đến sống trong thành.

Quả không sai là viên tổng trấn đã không để cho họ sống bình yên. Y đã liên tiếp cho tấn công thành, nơi chỉ có bảy mươi hai người. Nhiều người trong số này là các cụ lão và các thiếu niên. Thế mà, mỗi lần tiến lên với tiếng hô “Allah-O-Akbar”, họ đã làm kẻ thù khiếp sợ và tan tác. Bạn có nhớ điều tương tự đã xảy ra ở thành Tabarsi không?

Giống như viên chỉ huy ở thành Tabarsi, cuối cùng tổng trấn thấy rằng y không thắng bình thường trong cuộc chiến chống lại nhóm người nhỏ trong thành. Y nghĩ là phải chuyển sang dùng thủ đoạn. Y gửi thư cho Vahid, nói những điều mà y và đồng bọn tưởng rằng Vahid yêu thích. Chúng tưởng rằng ông muốn được làm nhân vật lãnh đạo lớn trong thành phố.

Chúng bảo là chúng biết rằng ông chỉ thích truyền bá Sứ điệp. Nếu ông đến với chúng, chúng sẽ giảng hoà, ông và các bạn hữu của ông sẽ được tự do. Nếu ông không làm thế, chúng sẽ giết hết.

Giống như Quddus ở thành Tabarsi, Vahid biết rằng chúng không thật bụng giữ lời hứa, nhưng ông nghĩ mình nên nắm lấy cơ hội để truyền bá Sứ điệp. Ông cùng một số người đến cuộc họp đã được đối xử tử tế. Kẻ thù không dám làm gì khi các bạn ông vẫn còn ở trong thành. Bởi vậy chúng yêu cầu ông gửi thư vào thành, bảo họ đến với ông tại trụ sở ban chỉ huy của chúng.

Biết rằng viên tổng trấn mưu giết họ khi họ ra khỏi thành, Vahid ngầm viết bức thư thứ hai bảo họ cứ ở yên trong thành. Người đưa thư được dặn là hãy hủy bức thư thứ nhất và chỉ chuyển bức thư thứ hai.

Nhưng người đưa thư này không trung thành với Vahid. Hắn hủy bức thư thứ hai và chỉ mang bức thư thứ nhất vào thành. Và khi những người trong thành ra ngoài, họ liền bị đánh tan tác, và phần lớn đã bị sát hại.

Sau đó, viên tổng trấn và đồng bọn không còn sợ gì nữa, chúng đã giết Vahid và những người cùng đến với ông. Đó là cách một người dũng cảm khác đã chết vì Chánh Đạo của Thượng Đế. Nhưng ông đã làm cho nhiều và thật nhiều người bạn tiếp tục thực hiện sự nghiệp của ông.

27. SỰ TỬ ĐẠO CỦA ĐỨC BAB

Bạn có biết tử đạo nghĩa là gì không? Nó có nghĩa là chết vì Chánh Đạo của Thượng Đế. Những người bị giết vì đang cố gắng giảng giải về Thượng Đế và điều Ngài mong muốn, thì được gọi là các thánh tử đạo. Dĩ nhiên, tất cả những người chúng ta được nghe nói tới đều là các thánh tử đạo. Các vị ấy đã cố gắng nói cho dân chúng biết rằng Đấng Giáo dục mới thiêng liêng, là Đức Bab, đã xuất hiện trên trái đất này.

Có lẽ bạn nghĩ rằng, sau khi quá nhiều người bị giết như thế, dân chúng sẽ sợ không dám nghe hoặc nói về điều mình tin tưởng. Tuy vậy, phần đông không có thái độ ấy. Sau khi được chứng kiến quá nhiều người bằng lòng chịu chết vì nền Chánh Đạo này, người ta biết rằng đây phải là Chân lý. Lúc nào cũng có càng lúc càng nhiều người tin Đức Bab. Không ai có thể làm hại Ngài. Khắp nơi Ngài đi qua, phần đông dân chúng đều kính yêu Ngài và sẵn sàng chịu chết vì Ngài. Có người còn hôn cả chỗ cát bụi mà Ngài đã bước qua.

Còn vị tể tướng thì ghét Đức Bab. Vị tể tướng là người có vị trí gần vua nhất và giúp vua quyết định điều nên làm. Dĩ nhiên đây là một địa vị rất quan trọng. Ông không hiểu Sứ điệp của Đức Bab. Và ông cũng không muốn Đức Bab nói chuyện với vua vì ông sợ vua sẽ tin nơi Sứ điệp mới. Vị tể tướng sợ rằng nếu điều đó xảy ra thì ông sẽ bị mất địa vị của mình.

Nên ông nghĩ phải tìm cách giết Đức Bab. Ông tưởng khi Đức Bab không còn thì tín đồ của Ngài sẽ sợ không dám tiến tới nữa, và nền Chánh Đạo của Ngài sẽ lụi tàn. Rồi ông phái một thuộc hạ đến nhà tù của Đức Bab và đưa Đức Bab về Tabriz.

Đức Bab biết điều gì sẽ xảy ra dù rằng Ngài đang là một Người Tù ở chốn xa xôi. Bốn mươi ngày trước khi có tin đến, Ngài đã thu thập tất cả các Thánh thư của Ngài. Ngài đặt chung các Thánh thư ấy với hộp nghiên bút, các con dấu và các chiếc nhẫn mã não của Ngài, rồi giao cho một Mẩu tự của Người Sống chuyển tất cả đến Husayn, người thư ký riêng của Ngài. Ngài dặn sứ giả phải giữ những món ấy thật chu đáo và không cho ai biết gì cả ngoài Husayn.

Khi các món trên được trao cho Husayn, ông còn thấy có một bức thư của Đức Bab. Trong thư Đức Bab dạy rằng các báu vật này phải được chuyển đến Đức Baha'u'llah. Nên tức khắc Husayn lên đường đi Tihran. Tại đây ông đã trình các báu vật lên Đức Baha'u'llah.

Ba ngày sau khi Đức Bab được đưa về Tabriz, liền có lệnh của tể tướng là phải giết Ngài ngay ngày hôm đó trong sân trại lính, hoặc ở bất cứ nơi đóng quân nào. Và bất cứ ai nhận mình là tín đồ của Đức Bab cũng phải giết đi.

Nhưng người đang giữ Đức Bab tại nhà đã không chịu làm gì để thực hiện mệnh lệnh tàn bạo này. Rồi có một lệnh khác đưa đến bảo rằng phải giam Đức Bab và thư ký riêng của Ngài trong một gian phòng của trại lính. Và mười người canh cửa phòng Ngài.

Đã có sự hỗn loạn trên các đường phố khi Đức Bab và thư ký riêng của Ngài, là Husayn, bị dẫn đi qua. Khi đoàn người đến gần trại lính, một chàng thanh niên đã len qua đám đông và đến quỳ dưới chân Đức Bab.

Chàng van nài: “Kính thưa Đức Thầy, đừng bắt con ở xa Ngài. Ngài đi bất cứ đâu, xin cho con theo với.”

Đức Bab đáp: “Muhammad-Ali, hãy đứng lên và tin chắc rằng con sẽ được ở cùng Ta. Ngày mai con sẽ được chứng kiến điều do Thượng Đế an bài.”

Bạn còn nhớ Muhammad-Ali không? Đó là người thanh niên đã thấy Đức Bab đến với mình trong giấc mơ và hứa rằng chàng sẽ được chết cùng Ngài. Và giờ đây lời hứa ấy sắp được

hoàn thành. Hai người khác cũng lao lên cùng Đức Bab và được giam chung phòng với Đức Bab và Husayn.

Đêm ấy thánh nhân Đức Bab ngồi sáng niềm vui khi Ngài trò chuyện cùng các bạn đường của Ngài.

Hôm sau, trong khi Đức Bab trò chuyện với Husayn, một sĩ quan trong doanh trại đã đến cắt đứt câu chuyện và dẫn Husayn ra ngoài. Đức Bab cảnh cáo y: “Khi Ta chưa nói hết những điều Ta muốn nói với người này, thì không sức mạnh nào trên thế gian có thể làm cho Ta im tiếng. Dù cả thế giới được trang bị để chống lại Ta, họ sẽ không sao đủ sức ngăn ta hoàn thành chủ đích cho tới khi Ta phán lời sau cùng.”

Viên sĩ quan rất kinh ngạc trước lời phán của Ngài. Tuy nhiên y không nói gì, mà chỉ gọi Husayn đi theo mình.

Cũng sáng hôm ấy, người ta bảo chàng thanh niên, Muhammad-Ali, nếu chịu chống lại Đức Bab và không nghe theo Ngài nữa, thì sẽ được tha chết.

Chàng đáp: “Không bao giờ. Trong Ngài ta đã tìm thấy thiên đàng.”

Thế là người ta giao chàng vào tay Sam Khan, người chỉ huy trung đoàn xử bắn Đức Bab. Và chàng cũng sẽ bị giết nếu chàng không làm theo lời họ.

Càng lúc Sam Khan càng cảm thấy khó thi hành lệnh khi ông biết thêm về Người Tù. Ông nói với Đức Bab rằng ông là người Thiên Chúa giáo và ông không cầu cho Ngài điều dữ nào. Ông nài xin được giải thoát khỏi việc kết liễu cuộc đời Đức Bab.

Đức Bab phán: “Hãy làm theo lời người, và nếu người có lòng chân thật thì chắc chắn Đấng Toàn năng sẽ giải cứu người.”

Đỉnh được đóng lên vách doanh trại. Đức Bab và bạn đường của Ngài được treo lên cây đỉnh này. Muhammad-Ali yêu cầu đặt chàng làm lá chắn cho Đức Bab. Chàng đã được treo để cho đầu tựa vào ngực Ngài.

Bảy trăm năm mươi tên lính đã xếp thành hàng và bắn vào hai người. Khói súng làm mờ cả mặt trời, và biến ngày thành đêm.

Nhiều người tụ tập trên nóc các toà nhà để xem. Khi khói tan đi, họ không còn tin được mắt của họ nữa. Muhammad-Ali đang đứng trước mắt họ không chút hề hấn gì. Dây treo hai người đã đứt, và Đức Bab đã biến mất.

Lính tráng hùng hục đi tìm Ngài. Cuối cùng chúng thấy Ngài trong phòng mà Ngài đã ở tối qua. Ngài đã nói xong chuyện với Husayn – câu chuyện đã bị làm gián đoạn lúc ban sáng. Giống như Muhammad-Ali, Ngài cũng không bị thương tổn gì.

Ngài nói với người lính: “Ta đã nói xong chuyện với Siyyid Husayn, bây giờ các người có thể thực hiện chủ tâm của mình.”

Sam Khan rất bàng hoàng trước sự việc đã diễn ra, nên đã truyền lệnh cho binh sĩ của ông tức khắc rời khỏi doanh trại. Ông nói rằng ông sẽ không làm công việc sát hại Đức Bab nữa, dù phải trả giá bằng chính mạng sống của mình.

Một toán lính khác được phái đến. Đức Bab và bạn đường của Ngài lại được treo lên. Và lần này mệnh lệnh tàn ác được thực hiện. Đức Bab và bạn đường của Ngài đều bị giết.

Ngay khi những phát đạn được bắn ra, một cơn bão lớn đã tràn qua thành phố. Một cơn lốc bụi đã che hết ánh sáng mặt trời và làm tối mắt những người đang xem. Cả thành phố chìm

trong bóng tối từ trưa cho đến đêm. Nhưng sau khi tất cả điều đó diễn ra, dân chúng vẫn không ý thức được việc khủng khiếp mà họ đã làm.

Sự hung ác của những người dân này đã mang tai ương lớn đến cho đất nước họ. Nhiều người đứng xem và không tìm cách cứu Đức Bab, đã chết ngay sau đó hoặc mất hết tiền bạc, của cải. Những chứng bệnh lạ chưa từng thấy cũng đã giết chết nhiều người.

Về toán lính đã giết Đức Bab, chúng cũng chịu nhiều đau khổ. Một số bị chết do động đất. Số khác ngồi nghỉ bên một bức vách, cũng bị vách ngã đè chết. Số khác nữa bị bắn chết vì những việc chúng làm.

Giờ đây với cái chết của Đức Bab, những kẻ thù Ngài tin chắc rằng Chánh Đạo của Ngài sẽ mất. Nhưng bạn hẳn đã thấy họ nhầm lẫn như thế nào. Không ai có thể diệt được nền Chánh Đạo vì đó mà Ngài đã hiến dâng mạng sống, bởi Thượng Đế hẳn không muốn Chánh Đạo của Ngài bị hủy diệt.

28. ANH HUJJAT

Đây là câu chuyện về một người dũng cảm khác sẵn sàng chịu chết vì Đức Bab và Chánh Đạo của Ngài. Người này sống ở Zanjan. Tên người là Hujjat. Ông là một người rất khôn ngoan và dân chúng yêu ông thật nhiều, bởi vậy họ thường kéo đến với ông để nghe ông nói chuyện.

Nhưng khi Hujjat được nghe về Đức Bab và bắt đầu truyền bá Sứ điệp này cho dân chúng, các kẻ lãnh đạo tôn giáo liền đứng lên chống đối ông. Thật lạ lùng làm sao vì họ luôn hành động như thế khi Chân lý được nói đến ở bất cứ nơi đâu?

Khi Hujjat nghe kể về cuộc bao vây ở Tabarsi, ông khao khát được đến đó để giúp đỡ những người dũng cảm trong thành. Nhưng lúc ấy ông đang bị giam ở Tihiran, nên ông không đi được. Sau đó ít lâu, ông nguyện trang để trốn thoát và trở về nhà. Tất cả nam, phụ, lão, ấu, tại địa phương đều ra đón ông và hứa giúp ông bất cứ điều gì họ có thể giúp.

Bấy giờ dân chúng Zanjan bị đe dọa là nếu ai nghe lời Hujjat thì có thể bị mất mạng. Dĩ nhiên, phần lớn bạn hữu của Hujjat không sợ lời đe dọa này. Tuy nhiên, họ quyết định vào ẩn mình trong một ngôi thành gần đó, vì họ biết không lâu nữa viên tổng trấn sẽ cử lính đến đánh họ. Họ đưa cả phụ nữ và trẻ em vào thành.

Điều xảy ra ở đây cũng giống như đã xảy ra ở Tabarsi và Nayriz. Mỗi khi lính của tổng trấn tấn công thành, thì một số ít người trong thành xông ra hô vang “Lạy Đấng Chúa của Thời đại”. Tiếng hô mạnh mẽ đến nỗi khiến kẻ thù phải tan tác. Cả đến dân chúng trong thành phố cũng run sợ trước tiếng hô vang vọng như sấm sét đó. Tuy nhiên, giống như những tin đồn khác của Đức Bab, họ chỉ chém giết để bảo vệ mạng sống của họ, của các phụ nữ và trẻ em.

Rồi tai họa lại đến với ngôi thành, vì không bao lâu họ không còn có lương thực để ăn. Tất cả những gì họ có được là nhờ một số ít phụ nữ có thể mang đến. Và họ phải trả giá rất mắc cho số lương thực này.

Lúc đó, một cô gái từ ngôi làng kế bên cũng muốn giúp họ. Cô cải trang thành đàn ông, mang theo súng, gươm và lá chắn, cô tiến nhanh vào thành để đấu tranh cùng các chiến sĩ khác. Không ai biết nàng là một cô gái, vì nàng dũng cảm đến mức làm cho người khác thành dũng cảm theo. Họ lại liên tục đẩy lui các cuộc tấn công của đạo quân to lớn bên ngoài.

Cuối cùng, từ trong thành, Hujjat chợt phát hiện ra cô và quyết định đưa cô về nhà. Cô oà khóc và van nài ông đừng nói cho ai biết cô là phụ nữ, và để cô có dịp ở lại giúp các bạn. Thế rồi Hujjat cũng chấp nhận.

Suốt năm tháng, cô chiến đấu cùng mọi người và khích lệ mọi người. Cô luôn gói đầu trên thanh gươm mà ngủ. Điều cô khát khao nhất là được chết vì Chánh Đạo. Và cuối cùng ngày ước ao của cô đã đến, vì cô đã bị giết trong khi giúp đẩy lui quân thù. Sau khi cô chết, hai mươi phụ nữ đã trở thành tín đồ của Đức Bab vì cô.

Có lúc Hujjat đã viết thư cho vua để cầu cứu, nhưng thư không bao giờ đến với vua. Sứ giả đã bị bắt và bị giết. Thư bị hủy và một thư giả khác được tráo vào gửi cho vua với nhiều điều bịa đặt về những con người dũng cảm trong thành.

Phụ nữ trong thành giúp làm bánh, chăm sóc những người bị thương, tạo niềm vui và khích lệ các chiến sĩ. Cả đến các cháu thiếu nhi cũng hăng hái giúp ích.

Cuối cùng viên tổng trấn lại dùng thủ đoạn, như đã dùng đối với những người trong các thành khác. Hujjat cử mấy người ra gặp y, nhưng họ đã bị giết hoặc bị giam giữ. Chỉ có một cháu mới chín tuổi trốn được về thành và kể lại sự việc.

Một hôm, Hujjat bị đạn bắn xuyên qua cánh tay. Thấy máu chảy nơi vị lãnh đạo mến yêu, những người khác đã buông súng và chạy đến xem. Vì vậy kẻ thù đã xâm nhập vào thành. Một trăm phụ nữ và trẻ em bị bắt, sau này nhiều người đã chết vì lạnh.

Những người bị bắt giữ vẫn tiếp tục chiến đấu dũng cảm, nhưng mỗi ngày nhiều người đã bị giết. Một hôm, trong khi dâng lời cầu nguyện lên Đức Bab, Hujjat đã chết do vết thương nơi cánh tay.

Vậy là một lần nữa kẻ thù nghĩ rằng chúng đã diệt được Chánh Đạo của Thượng Đế. Nhưng càng có nhiều người hơn tin nơi Sứ điệp bởi lẽ đã thấy bao người dũng cảm hy sinh.

29. ĐỨC BAHÁ'U'LLAH

Sau sự tử đạo của Đức Bab và của nhiều tín đồ dũng cảm khác, những kẻ lãnh đạo tàn ác và đồng bọn của chúng tưởng rằng chúng sẽ không còn gặp rắc rối về người Babi nữa. Những người này được gọi là Babi vì họ là tín đồ của Đức Bab. Họ bị làm tản lạc khắp nơi trong nước, hẳn nhiên là họ rất buồn và thất vọng trước những điều khủng khiếp đã xảy ra.

Nhưng mặc dù một Đấng Lãnh Đạo vĩ đại đã ra đi, một Đấng khác lại đến. Đức Bab hằng phán cùng các tín đồ của Ngài rằng Ngài đến để dọn đường cho Đấng Giáo dục thiêng liêng thứ hai mà Thượng Đế sẽ cử đến. Đức Bab gọi Đấng ấy là “Đấng Thiêng liêng”.

Bạn thấy đấy, việc dọn đường là rất cần thiết, trước hết vì dân chúng không bao giờ sẵn sàng để đón nhận một sự đổi thay lớn lao như thế. Họ muốn giữ nguyên những điều xưa cũ rất quen thuộc với họ. Đó là lý do vì sao nhiều người đã không muốn nghe theo Đức Bab. Họ nghĩ rằng Đức Muhammad và Kinh Quran là đủ cho họ rồi. Nhưng với thời gian, Sứ điệp về một Đấng Giáo dục mới đã được truyền bá khắp nơi trong nước, con đường của Đấng thứ hai trở nên dễ dàng hơn. Như thế mới có thể truyền Sứ điệp của Ngài ra khắp thế giới.

Vì vậy, sau khi Đức Bab tử đạo, các tín đồ của Ngài không bị bỏ bơ vơ. Giờ đây, Đức Baha'u'llah hết sức cố gắng qui tụ họ lại, và ban cho họ lòng dũng cảm để quảng bá các Giáo lý về Ngày Mới.

Bạn cũng biết, lắm lúc con người tỏ ra thật rồ dại. Họ làm nhiều việc mà chẳng bao giờ chịu dừng lại để suy nghĩ về điều gì sẽ xảy ra. Đó là điều phiến toái đối với hai chàng thanh niên sống tại quê hương của Đức Baha'u'llah. Họ tìm cách sát hại vua, bởi vì nhiều bạn bè của họ đã bị giết. Họ đã không thành công trong việc giết vua, nhưng do hành động vô ý thức của họ, các việc khủng khiếp lại tái diễn.

Vì hai chàng thanh niên này là người Babi, người ta đã trút hết tội lên mọi người Babi. Dân chúng bị kích động rất mạnh, khiến nhiều người chẳng dấn dng gì đến vụ này, đã phải rước lấy bao khổ đau. Ngay cả Đức Baha'u'llah cũng bị buộc tội, vì lúc này Ngài là Đấng Lãnh đạo của người Babi. Ngài bị đối xử một cách hết sức tàn bạo, và cuối cùng đã bị nhốt vào một hầm giam ngầm. Cổ Ngài và chân Ngài phải mang lấy những xiềng xích thật nặng. Suốt ba ngày, họ chẳng hề cho Ngài ăn uống gì cả.

Lúc đó, Cành Vĩ đại Nhất hã còn là một Cậu bé mới tám tuổi. Hẳn bạn đã biết Cành Vĩ đại Nhất chính là Đức Abdul-Baha, trưởng nam của Đức Baha'u'llah. Ngài và những người khác trong gia đình sống với một người chú, trong khi Phụ thân Ngài đang bị giam trong tù.

Mỗi khi Cậu bé có việc cần ra phố, bọn trẻ cùng tuổi thường đuổi theo và ném đá vào Cậu. Một hôm Cậu ra chợ một mình, khi nhìn lui thì thấy một nhóm trẻ con cầm đá và gậy chạy về phía Cậu. Cách duy nhất để tự giải cứu là Cậu làm cho chúng thấy Cậu không hề sợ. Thế là Cậu đi về phía chúng một cách cương quyết và dũng cảm, khiến chúng quay lui và bỏ chạy. Sau đó không bao giờ chúng dám làm phiền Cậu nữa.

Khi Đức Baha'u'llah bị bỏ tù, nhiều tín đồ của Ngài cũng bị tù. Nhưng thay vì khổ đau trong cảnh tai ương, họ lại thấy rất sung sướng vì có Đức Baha'u'llah ở cạnh họ. Họ còn hát ca cả trong cảnh tối tăm ấy. Nhiều người đã chết, nhưng cuối cùng Đức Baha'u'llah cũng được trả lại tự do. Điều này xảy ra, vì người mưu sát vua đã tự thú nhận. Tuy nhiên, suốt cuộc đời Ngài, Đức Baha'u'llah vẫn phải mang trên thân thể những vết tích của cuộc tù giam khủng khiếp ấy.

Bấy giờ cuộc trừng phạt người Babi được chấm dứt do một mệnh lệnh của vua. Nhưng ngay khi Đức Baha'u'llah ra khỏi nhà tù, Ngài lại nhận được một lệnh khác của vua nói rằng

Ngài và gia đình phải tức khắc rời khỏi Ba tư. Một sĩ quan người Nga ở Tihran đã mời Ngài sang sống bên Nga, nhưng Ngài khước từ, vì đó không phải là ý muốn của Thượng Đế. Thế là một hôm, cùng với một viên cận vệ của vua và một sĩ quan Nga, Ngài và gia đình đã rời khỏi quê hương nơi Ngài hằng sinh sống để vượt núi non sang Iraq.

30. CHÁNH ĐẠO CỦA THƯỢNG ĐẾ TRONG THỜI ĐẠI NÀY

Khi nghĩ lại về những điều khủng khiếp đã xảy ra sau khi Shaykh Ahmad bắt đầu nói với dân chúng về Đấng Hứa hẹn, chúng ta băn khoăn không hiểu Chánh Đạo của Thượng Đế đã tồn tại như thế nào cho đến hôm nay.

Ở một số nơi trên thế giới người ta được biết nhiều về Chúa Jesus, ở một số nơi khác về Đức Muhammad, và một số nơi khác nữa về Đức Moses. Đến nay, nhờ có một số người nam nữ đầy dũng cảm đã hiến mạng sống để nói về các Đấng Giáo dục mới, trên khắp thế giới chúng ta đã được biết về Đức Bab và Đức Baha'u'llah. Giờ đây ta hãy thử nghĩ lại về những người tử đạo dũng cảm này.

Bạn có còn nhớ về Shaykh Ahmad, người đầu tiên biết rằng đã đến lúc Đấng Hứa hẹn xuất hiện? Rồi đến lượt bạn của ông là Siyyid Kazim. Bạn có còn nhớ ông gặp Đức Bab và được Ngài mời về nhà như thế nào chứ? Hai nhân vật vĩ đại này đã nói rất nhiều về Ngài. Các vị này có thể ví như người cày đất cho Cây Chánh Đạo của Thượng Đế mọc lên.

Sau khi Shaykh Ahmad và Siyyid Kazim qua đời, Quddus và Mulla Husayn đã tiếp tục sự nghiệp của hai vị ấy. Nhưng bạn có còn nhớ những sự việc khủng khiếp nào đã xảy ra ở Tabarsi, Quddus và Mulla Husayn đã trở thành những người tử đạo như thế nào – nghĩa là các vị ấy đã chết vì Chánh Đạo của Thượng Đế ra sao?

Rồi có cả Vahid và Hujjat, đã buộc phải chiến đấu cam go như thế nào để giữ mạng sống mình đủ lâu để kể chuyện về Đấng Hứa hẹn. Và cuối cùng, chính các vị ấy cũng chịu tử đạo.

Có lẽ sẽ đến ngày bạn là một trong những người giới thiệu Chánh Đạo, sẵn sàng đi hết nước này sang nước khác thật xa để nói cho công chúng nghe về Ngày Mới.

Và rồi đến cả Đức Bab cũng bị giết bởi những con người ác độc và tàn bạo, không chịu nghe Sứ điệp của Ngài. Khi Ngài bị giết, những kẻ thù Ngài tưởng rằng chắc chắn họ sẽ không nghe nhắc tới Sứ điệp ấy nữa. Nhưng ta biết điều gì đã xảy ra.

Đức Baha'u'llah còn sống, tất cả những người từng nghe và tin Sứ điệp của Đức Bab, đều hướng về Ngài. Nhưng rồi bạn cũng nhớ sự việc bi thảm khác lại diễn ra. Một thanh niên đã mưu sát vua, và người ta trút hết tội lỗi cho người Babi, kể cả Đức Baha'u'llah.

Tahirih, một phụ nữ kiên cường, đã giúp cho nữ giới Ba tư rất nhiều; Bà cũng giảng về Đấng Hứa hẹn và đã bị giết. Tất cả những Mẫu tự của Người Sống đều bị giết, bị cầm tù hoặc bị lưu đày biệt xứ. Và còn không biết bao nhiêu người khác đã chết, kể cả phụ nữ và trẻ em.

Và dường như ngần ấy cũng chưa đủ, cuối cùng chính Đức Baha'u'llah cũng bị lưu đày, bị đưa ra khỏi quê hương nơi Ngài đã ra đời và hằng sinh sống. Ngài và gia đình đã phải vượt núi giữa mùa đông giá buốt, và tạo lập quê hương mới tại vùng đất Iraq. Rồi từ đó Ngài và gia đình lại bị lưu đày tiếp đến vùng Palestine, nay được gọi là Thánh Địa, vì nhiều Đấng Giáo dục Thiên liêng đã sống tại đây.

Ta không lấy làm lạ khi vua Ba tư tưởng rằng ông sẽ không bao giờ nghe nhắc tới Đức Bab, Đức Baha'u'llah và Sứ điệp của các Ngài nữa. Nhưng ông ta đã nhầm lẫn và điên rồ biết bao! Đã có một cái gì trong nền Chánh Đạo vĩ đại này của Thượng Đế khiến Chánh Đạo không thể bị diệt được.

Người ta nói rằng lúc đêm tối nhất, ấy là lúc sắp đến bình minh, nghĩa là lúc ngày sắp bắt đầu. Đó là cách tồn tại của nền Chánh Đạo của Thượng Đế. Kẻ thù tưởng rằng Chánh Đạo đã hoàn toàn bị hủy diệt và họ sẽ không bao giờ nghe nói về Chánh Đạo nữa. Nhưng đó mới chính là lúc Chánh Đạo phát triển càng lúc càng mạnh hơn.

Vua không biết điều đó, vì ông tưởng rằng mình là vĩ đại và hùng mạnh, nhưng thực ra ông chỉ là một công cụ mà Thượng Đế dùng để mở Đạo ra một nước khác. Tại nước ấy, Đức Baha'u'llah được hưởng nhiều tự do hơn để quảng bá Sứ điệp của Ngài. Ngày nay, nền Chánh Đạo này đã được truyền ra khắp thế giới. Những người đầu tiên không còn là Babi nữa, mà tất cả đều là Baha'i, là những người tin nhận Đức Baha'u'llah. Người Baha'i tồn tại ở khắp trên hai trăm quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Các kinh sách của Đức Bab, Đức Baha'u'llah và Đức Abdul-Baha được in bằng nhiều thứ tiếng, để cho tất cả các dân tộc trên thế giới đều đọc được.

Chánh Đạo giống như một cái cây. Lúc đầu, khi Shaykh Ahmad khởi giảng về Đấng Hứa hẹn, có thể ví như trồng hạt giống. Hạt giống này mọc mầm và lớn lên cho đến nay khiến cho nhiều dân tộc trên thế giới có thể đến dưới bóng che của các cành cây.

Đức Abdul-Baha mang tin mừng lớn về Đức Bab và Đức Baha'u'llah đến châu Mỹ, đến nước Anh và nhiều nước khác. Bạn có nhớ câu chuyện về Đức Abdul-Baha khi Ngài còn là một Cậu bé phải đối diện với bọn trẻ xấu khác không? Đó là lúc Phụ thân Ngài, Đức Baha'u'llah, bị giam trong nhà tù.

Giờ đây, Đức Baha'u'llah và Đức Abdul-Baha đều đã trở về nơi quê hương tuyệt đẹp, nơi mà chúng ta cũng sẽ về khi chúng ta làm xong việc của mình trên cõi đời này, nhưng Chánh Đạo thì lúc nào cũng phát triển. Rồi đến ngày cả thế giới sẽ biết về Chánh Đạo này, vì những người đã biết Đạo lúc nào cũng cảm thấy rất hạnh phúc khi giới thiệu tiếp cho người khác.

Có lẽ sẽ đến ngày bạn là một trong những người giới thiệu Chánh Đạo, sẵn sàng đi hết nước này sang nước khác thật xa để nói cho công chúng nghe về Đức Baha'u'llah và Ngày Mới. Chúng ta chưa biết sau này những người truyền giáo sẽ làm việc gì vĩ đại. Khi Đức Bab và Đức Baha'u'llah còn hiện hữu trên thế giới này, lúc đó vẫn còn nhiều cuộc chém giết, nhưng trong Ngày Mới vừa chớm xuất hiện này, Đức Baha'u'llah dạy là sẽ không còn có chiến tranh nữa.

Thế giới sẽ trở nên tốt đẹp biết bao khi mọi người cư xử với nhau một cách tử tế và có ý thức, không ai còn có ý muốn hãm hại bất cứ ai. Chúng ta có thể bắt đầu xây dựng Ngày ấy ngay từ bây giờ, giống như Đức Bab đã khởi sự khi Ngài còn là một thiếu niên. Chắc chắn Thượng Đế sẽ giúp chúng ta, như Ngài đã giúp những người từ đầu đã rời bỏ quê nhà để đi giới thiệu về Đấng Hứa hẹn.